



**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HÀ ĐÔNG
TRƯỜNG MẦM NON HÀ TRÌ**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC THÁNG 1
LỚP C4 – MẪU GIÁO BÉ**

Thời gian thực hiện: 5 tuần (Từ ngày 29/12/2025 đến 30/01/2026)

Giáo viên: Mai Thị Huyền

Nguyễn Thị Hà

NĂM HỌC: 2025 – 2026



KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THÁNG 01/2026
Thời gian thực hiện 5 tuần: Từ ngày 29/12/2025 đến 30/01/2026
Tên giáo viên: Nguyễn Thị Hà (Tuần 1, 3, 5)
Mai Thị Huyền (Tuần 2, 4)

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 29/12 đến 02/01)	Tuần 2 (Từ 05/01 đến 09/01)	Tuần 3 (Từ 12/01 đến 16/01)	Tuần 4 (Từ 19/01 đến 23/01)	Tuần 5 Từ 26/1- 30/1	Mục tiêu đánh giá
CD-SK	Những con vật đáng yêu	Những con vật đáng yêu	Những con vật đáng yêu	Những con vật đáng yêu	Những con vật đáng yêu	
Đón trẻ	<ul style="list-style-type: none"> * Cô đón trẻ: Cô tươi cười, dễ dàng trẻ, quan tâm đến sức khỏe của trẻ, nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi qui định như: Tụ cời dép và cất dép, cất ba lô. - Cho trẻ nghe các bài bài hát về các con vật. - Trước khi tập thể dục sáng cô cho trẻ cất đồ chơi. 					-PTTC: 7
Thể dục sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Khởi động: Làm VĐ theo nhạc: Liên khúc nhạc nước ngoài - Trọng động: Tập thể dục theo nhạc: “Anh cá bảy màu” - Nhảy dân vũ “ Quả đất màu xanh” - TCVD: Hãy làm theo nhạc - Hồi tĩnh: Nhạc không lời nhẹ nhàng 					-PTNT: 21,36, 41,42
	<i>Rèn trẻ kỹ năng: Chào hỏi lễ phép, đi cầu thang, cởi giày, cất ba lô, bê ghế (Ứng dụng PP Montesori)</i>					-PTNN: 49,51
Trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Các con vật nuôi trong gia đình + Ở nhà các con có nuôi con vật gì không? + Tên gọi của các vật trong gia đình là gì? + Con vật ấy có mấy chân? + Tiếng kêu của nó như thế nào? - Chăm sóc bảo vệ động vật nuôi + Khi nó khát nước, con sẽ làm gì để giúp nó? + Khi trời lạnh các con vật cần gì để giữ ấm? + Chúng mình có nên đánh các con vật làm nó bị đau không? + Con có biết con vật nhà mình thích ăn gì không? + Các con hãy nghĩ xem phải làm gì để các con vật nuôi luôn sạch sẽ nhỉ? 					PTTCQ H-XH: 68 PTTM: 78,81

	<p>- An toàn khi tiếp xúc với các con vật</p> <p>+ Nếu các con vật bị mệt hay có vết thương thì chúng mình có nên đụng vào không?</p> <p>+ Các con nên chạm vào con vật khi nó đang ngủ không?</p> <p>+ Con có thích chơi với các con vật nuôi ở nhà mình không?</p> <p>+ Khi chơi với các con vật, chúng mình sẽ chơi như thế nào?</p> <p>+ Có nên chạm vào các con vật nuôi lạ mà mình không quen không? Tại sao nhỉ?</p> <p>+ Khi chơi với các con vật chúng mình có nên kéo đuôi hay làm nó đau không?</p>						
Hoạt động học	T2	<p>LQVT</p> <p>Đạy trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 5</p> <p>(ĐGMT 41)</p> <p><i>(Lưu KHGD tháng 2, năm học 2024-2025)</i></p>	<p>LQVT</p> <p>So sánh hai đối tượng về kích thước cao hơn- thấp hơn</p> <p><i>(Lưu KHGD tháng 2, năm học 2024- 2025)</i></p>	<p>LQVT</p> <p>Ôn so sánh hai đối tượng về kích thước cao hơn- thấp hơn</p> <p><i>(Lưu KHGD tháng 2, năm học 2024- 2025)</i></p>	<p>LQVT</p> <p>So sánh hai đối tượng về kích thước dài hơn – ngắn hơn</p> <p><i>(Lưu KHGD tháng 2, năm học 2024- 2025)</i></p>	<p>LQVT</p> <p>Nhận biết gọi tên hình tam giác - hình chữ nhật</p> <p>(ĐGMT 42)</p> <p><i>(Lưu KHGD tháng 2, năm học 2024- 2025)</i></p>	
	T3	<p>HĐKP</p> <p>Quả trứng gà</p> <p><i>(Lưu KHGD tháng 2, năm học 2024-2025)</i></p>	<p>HĐKP</p> <p>Con gà con</p> <p><i>(Lưu KHGD tháng 2, năm học 2024- 2025)</i></p>	<p>HĐKP</p> <p>Mèo con đáng yêu</p> <p><i>(Lưu KHGD tháng 2, năm học 2024- 2025)</i></p>	<p>HĐKP</p> <p>Con bò sữa</p> <p>(MTĐG 21)</p> <p><i>(Lưu KHGD tháng 2, năm học 2024- 2025)</i></p>	<p>HĐKP</p> <p>Con cá vàng</p>	
	T4	<p>Vận Động</p> <p>VĐCB: Bò theo đường dích dắc, ném xa bằng 1 tay</p> <p><i>(Lưu KHGD tháng 2, năm học 2024-2025)</i></p>	<p>Vận Động</p> <p>VĐCB: Bật xa 20 – 25cm</p> <p>TCVĐ: Quạt bóng</p> <p><i>(Lưu KHGD tháng 2, năm học 2024- 2025)</i></p>	<p>Vận Động</p> <p>VĐCB: Chuyên bắt bóng hai bên theo hàng dọc</p> <p>TCVĐ: Đá bóng vào gôn</p> <p><i>(Lưu KHGD tháng 2, năm học 2024- 2025)</i></p>	<p>Vận Động</p> <p>VĐCB: Tung bóng lên cao bằng 2 tay</p> <p>TC: Vượt chướng ngại vật</p> <p><i>(Lưu KHGD tháng 2, năm học 2024- 2025)</i></p>	<p>Vận động</p> <p>Ném xa bằng 2 tay</p> <p>TC: Chuyên bóng bằng bụng</p> <p>(MTĐG 7)</p>	
	T5	<p>Tạo Hình</p> <p>Tạo hình con vật từ vỏ trứng</p> <p>(ĐGMT 78)</p>	<p>Tạo Hình</p> <p>Vẽ gà con (Mẫu)</p> <p><i>(Lưu KHGD tháng 2,</i></p>	<p>Tạo Hình</p> <p>Vẽ con mèo (Mẫu)</p> <p><i>(Lưu KHGD tháng 2,</i></p>	<p>Tạo Hình</p> <p>Sáng tạo bộ lông cho chú bò từ các nguyên vật liệu (ĐT)</p>	<p>Tạo hình</p> <p>Tô màu bề cá (ĐT)</p>	

	(Lưu KHGD tháng 2, năm học 2024-2025)	năm học 2024-2025)	năm học 2024-2025)	(ĐGMT 81) (Lưu KHGD tháng 2, năm học 2024-2025)	
T6	Âm Nhạc * NDTT : NH : Phép lạ hàng ngày * NDKH : - Ôn VĐ: Đàn gà trong sân TC: Vận động theo giai điệu (Lưu KHGD tháng 2, năm học 2024-2025)	Văn Học Thơ: Có chú gà con (Trẻ chưa biết) (MTĐG 49) (Lưu KHGD tháng 2, năm học 2024-2025)	Âm Nhạc - NDTT : DH: Rửa mặt như mèo - NDKH : NH: Mèo con đi học - TCÂN : Chơi với những ngón tay (Lưu KHGD tháng 2, năm học 2024-2025)	Văn Học Thơ: Chú bò tìm bạn (Trẻ chưa biết) (MTĐG 51) (Lưu KHGD tháng 2, năm học 2024-2025)	Âm nhạc * NDTT : - VĐTTT (Nhịp) Cá vàng bơi * NDKH : - NH: Tôm cua cá thi tài - TC: Đoán xem ai hát
Rèn trẻ kỹ năng: Cách bê ghế, ngồi ghế cắt ghế (Ứng dụng PP Montesori)					
HĐNT	<p>* HĐCCĐ: Quan sát con gà mái, quan sát quả trứng, quan sát nhà để xe, quan sát rau mồng tơi, quan sát cây xoài</p> <p>* HĐCCĐ: Quan sát cây cảnh, quan sát con gà trống, quan sát vườn rau của bé, quan sát bếp ăn, quan sát cầu trượt.</p> <p>* HĐCCĐ: Quan sát cây hoa hồng, quan sát bầu trời mùa đông, quan sát con mèo, quan sát cây hoa cúc vàng, quan sát ghế đá.</p> <p>* HĐCCĐ: Quan sát hình ảnh chú bò sữa, quan sát một số loại bánh làm từ sữa, quan sát nhà xe, quan sát các dụng cụ làm bánh, quan sát tranh vẽ con cừu.</p> <p>* HĐCCĐ: Quan sát con cá vàng, quan sát ao cá trước cổng, Quan sát cây nhãn, quan sát cây cau trước cổng trường, quan sát ghế đá.</p> <p>- TCVD: Đua thuyền, lăn bóng, thi chuyển bánh, ném vòng cổ chai, 2 người 3 chân</p> <p>- TCVD: Tung hoa, ném vòng cổ chai, ném lon, trồng hoa, ghép hoa</p> <p>- TCVD: Chuyển bóng, nhảy bao bố, chiếc lá đổi màu, tìm lá cho cây, Bật nhảy qua 3- 4 vòng tròn.</p> <p>- TCVD: Ô tô và chim sẻ, chuyền vòng bằng chân, chuyền bóng qua đầu, đua xe, 2 người 3 chân.</p> <p>- TCVD: Bật nhảy qua suối, Chuyền bóng bằng bụng, Chạy nhanh, Tung bóng, Trời nắng trời mưa.</p> <p>* Các hoạt động giao lưu ngoại khóa</p> <p>- Tuần 1: Giao lưu đọc thơ, múa hát về các con vật với lớp C3</p>				

	<p>- Tuần 3: Giao lưu trò chơi vận động: Chuyên bóng C3</p> <p>* Vẽ phân: Vẽ hoa, vẽ lá cây,..</p> <p>* Chơi theo ý thích, chơi với đồ chơi trong sân trường, bật ô, đi cà kheo</p>	
HD góc	<p style="text-align: center;">Rèn trẻ kỹ năng: Lau lá cây (Ứng dụng PP Montesori)</p> <p>- <i>Thỏa thuận trước khi chơi:</i></p> <p>+ Trẻ tự chọn góc chơi</p> <p>+ Trẻ tự chọn vai chơi</p> <p>+ Trẻ tự nguyện về góc chơi vui vẻ.</p> <p>- <i>Thể hiện mối quan hệ, kỹ năng chơi đối với các vai chơi tại góc:</i></p> <p>* Góc trọng tâm:</p> <p>* Tuần 1: Góc thực hành cuộc sống: Thực hành kỹ năng bóc trứng</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kỹ năng mới bóc trứng</p> <p>- Chuẩn bị: + 3 khay, quả trứng gà, trứng chim cút, đĩa, khăn lau tay</p> <p>+ Chiều, sọt để chiều.</p> <p>* Tuần 2: Làm con vật bằng giấy tự di chuyển</p> <p>- <i>Hướng dẫn trẻ kỹ năng mới:</i> Trẻ biết cắt theo hình vẽ, tô màu trang trí con vật</p> <p>- <i>Chuẩn bị:</i> Giấy kẻ vẽ hình sẵn, kéo, bút màu sáp, đường mặt phẳng nghiêng.</p> <p>* Tuần 3: Góc xây dựng: Xây dựng vườn bách thú</p> <p>- Hướng dẫn kỹ năng mới: Xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành mô hình vườn bách thú</p> <p>- Chuẩn bị:</p> <p>+ Gạch xây dựng, hàng rào, hoa, cây, ghép hình, các con vật,...</p> <p>* Tuần 4: Góc toán: So sánh hai đối tượng về kích thước dài hơn – ngắn hơn</p> <p>- <i>Hướng dẫn kỹ năng mới:</i> So sánh hai đối tượng về kích thước dài hơn – ngắn hơn</p> <p>- <i>Chuẩn bị:</i> + Băng giấy xanh dài, đỏ ngắn.</p> <p>* Tuần 5: Góc văn học :</p> <p>- Hướng dẫn kỹ năng mới: Đọc truyện tranh về các con vật, kể truyện sáng tạo</p> <p>- Chuẩn bị: Kệ thư viện sách truyện về các con vật, hình ảnh bài thơ, câu truyện, con rối, hình ảnh con vật....</p> <p>* Các góc khác</p> <p>- Góc bán hàng</p> <p>- Chuẩn bị: Quây hàng, gấu bông, bóng bay hình con vật.</p> <p>+ Các loại rau, củ, quả, thực phẩm, đồ ăn nhanh.</p>	

	<ul style="list-style-type: none"> - Góc toán: Làm các bài tập về số đếm, hình dạng. (UDPP Montessori) - Đếm số lượng và kẹp số tương ứng. - Tô đúng màu theo yêu cầu - Phân loại hình theo yêu cầu - Bù hình vào chỗ thiếu - Chắp ghép hình nhỏ thành hình lớn... - Tạo nhóm đồ dùng đồ chơi có dạng hình hình tam giác, hình chữ nhật, ai đoán giỏi, ai nhanh hơn, đồ vật có dạng hình gì? - Nối hình với đồ vật có dạng đó. - Góc âm nhạc: Hát múa các bài hát có trong chủ đề: Các con vật: con bò, con gà, cho mèo... 	
HD ăn, ngủ, VS	<p style="text-align: center;"><i>Hướng dẫn trẻ kỹ năng: Chuyển vật thể bằng thìa nhỏ, đóng mở chai lọ (UDPPGD Montessori)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, rửa mặt, đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách - Thực hiện các thói quen văn minh trong khi ăn (MTĐG 68) - Nói tên món ăn hằng ngày. Nhận biết một số thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe - Không nói to, không nghịch trong giờ ăn - Biết lau miệng biết súc miệng sau khi ăn - Nghe kể truyện: Rùa và thỏ, Ba chú heo con - Nghe nhạc không lời: Bóng tròn to, hoa trong vườn, hoa lá mùa xuân. 	
	<p style="text-align: center;"><i>Rèn trẻ kỹ năng: Cách rửa tay, cách lấy thảm, chải thảm, cuộn thảm (Ứng dụng PP Montessori)</i></p>	
Hoạt động chiều	<ul style="list-style-type: none"> - HDTC: Chuyển bóng qua đầu, hồ và gà, lắc bóng, chuyển vòng bằng chân - Xem video, trò chuyện, thảo luận về các tình huống xảy ra trong cuộc sống và tìm cách giải quyết. - Vở tạo hình : Vẽ bộ lông cừu - trang 17 (T6 Tuần 3) - Vở bé nhận biết và làm quen với toán: trang 3 (T4 Tuần 1) - Vở bé nhận biết và làm quen với toán: trang 21 (T4 Tuần 4) - Tiếp tục rèn thói quen rửa tay, rửa mặt cho trẻ, cách hỉ mũi - Luyện kỹ năng cách chơi: Trò chơi Im lặng (UDPPGD Montessori) - Nghe truyện: Rùa và thỏ, Ba chú heo con - Hát: Vận động bài hát: Phép lạ hàng ngày, rửa mặt như mèo. - Lao động tập thể: Dọn vệ sinh hành lang lớp học, lau lá cây, lau bàn ghế, lau đồ chơi, lau tủ kệ, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi các góc. 	

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>LQVT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đếm đến 5, trẻ nhận biết nhóm có 5 đối tượng - Trẻ hiểu cách chơi, luật chơi luyện tập <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đếm và chỉ tay trên đối tượng đến 5 - Luyện kỹ năng quan sát và kỹ năng đếm - Trẻ đếm thành thạo đến 5 - Trẻ chơi thành thạo trò chơi theo hướng dẫn của cô <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hào hứng tham gia các 	<p>* Đồ dùng của cô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng, đồ chơi có số lượng 1-5 - 5 đĩa nhựa, 5 thìa <p>* Đồ dùng của trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 rô 5 đĩa, 5 viên đá - Đồ dùng ở các góc cho trẻ chơi trò chơi. 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát và vận động theo lời bài hát “Tập đếm” - Trò chuyện về nội dung bài hát. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>* Phần 1: Ôn luyện đếm trong phạm vi 4.</p> <ul style="list-style-type: none"> * Trò chơi 1: “Xúc xắc” + Cô tung quân xúc xắc, quân xúc xắc có mấy chấm tròn thì trẻ nhún, vỗ tay, làm động tác tương ứng với số chấm tròn trên quân xúc xắc. - Cho trẻ chỉ vào từng chấm tròn và đếm sau đó làm động tác. <p>* Trò chơi 2: Kết bạn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cho trẻ đi quanh lớp hát theo lời bài hát “Em tập lái ô tô”, khi có hiệu lệnh “kết 4, kết 4” thì 4 bạn sẽ nắm tay và kết thành nhóm 4 bạn. - <i>Luật chơi:</i> Trẻ kết sai phải nhảy lò cò. - Cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô nhận xét và khen trẻ <p>* Phần 2: Dạy trẻ đếm để nhận biết nhóm có số lượng 5</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chuẩn bị cho các con rô quạ chúng mình cùng xem trong rô có gì? - Chúng mình cùng lấy cho cô tất cả đĩa xếp ra sàn thành hàng ngang, từ trái qua phải nhé. - <i>Cô đếm mẫu:</i> + Lần 1: Đếm từ đầu đến cuối. + Lần 2: Phân tích từng thao tác và đếm lại. Khi đếm tay cô chỉ vào từng đĩa, mỗi đĩa đọc 1 số bắt đầu từ số 1 và đọc to số cuối cùng. + Đếm hết cô hướng dẫn trẻ khoanh tròn cả nhóm đối tượng và đọc câu:

<p>hoạt động tập thể - Giáo dục trẻ biết đoàn kết với bạn bè</p>		<p>Tất cả có 5 cái đĩa - Cô chỉ vào đồ dùng của cô và cho trẻ đếm cùng cô - Cho trẻ chỉ vào đồ dùng của mình và đếm - Cho trẻ kém đếm lại trên đồ của trẻ. - Cô và trẻ vừa cất đồ dùng vừa đếm. <i>* Tiếp tục thực hiện tương tự với nhóm đối tượng</i> - Cô và trẻ cùng tiếp tục xếp những viên đá ra và đếm như ở trên. - Cô đếm mẫu không phân tích - Cô cho trẻ chỉ đồ dùng của cô và cùng đếm + Cô cho cả lớp chỉ vào đồ dùng của trẻ và đếm + Cô cho tổ chỉ vào và đếm + Cô mời cá nhân trẻ đếm. - Cho trẻ kém đếm lại trên đồ của trẻ. - Cô và trẻ vừa cất đồ dùng vừa đếm. <i>* Ôn luyện, củng cố :</i> <i>* TC: Đếm và xếp số lượng tương ứng</i> - Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi cho trẻ - <i>Cách chơi:</i> Cô chia lớp mình thành ba nhóm cô đã chuẩn bị rất nhiều đồ dùng để tí nữa các con hoạt động góc . - Các con hãy về nhóm và sắp xếp lại đồ dùng theo đúng số lượng dán nhãn ở bên ngoài khay nhé. - <i>Luật chơi:</i> Đội nào đếm nhanh là đội chiến thắng. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô kiểm tra và cho cả lớp đếm.</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương trẻ</p>	
	<p style="text-align: center;">Năm học: 2024 - 2025</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p style="text-align: center;">Năm học: 2025 - 2026</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	

Chỉnh sửa năm

Tên hoạt động học	Mục đích Yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
LQVT So sánh 2 đối tượng về kích thước cao hơn – thấp hơn	1. Kiến thức: - Trẻ biết diễn tả được đối tượng nào cao hơn, thấp hơn 2. Kỹ năng: - Trẻ phân biệt được cao hơn thấp hơn - Rèn kỹ năng toán và nâng cao khả năng so sánh bằng mắt - Trả lời được to rõ ràng các câu hỏi của cô - Phân biệt được màu sắc 3. Thái độ : - Trẻ hứng thú học, tham gia các hoạt động tập thể	* Chuẩn bị của cô : - Nhạc bài hát chủ đề “ Lý cây xanh” , - 2 cái cây (Màu xanh cao hơn, màu vàng thấp hơn) * Chuẩn bị của trẻ: - Mỗi trẻ 2 cái cốc màu xanh cao hơn, màu vàng thấp hơn	1. Ổn định tổ chức, tạo hứng thú: - Cô và trẻ cùng vận động theo bài hát “ Lý cây xanh” - Trò chuyện và đàm thoại vào bài. 2. Phương pháp hình thức tổ chức: * Nhận biết tên gọi đối tượng sẽ so sánh - Cô cho trẻ quan sát 2 cái cây có màu sắc, kích thước khác nhau + Cô có gì đây? Có mấy cái cây? + Bạn nào có nhận xét gì về 2 cây này? + Cây có màu gì? * Hình thành mối quan hệ cao hơn - thấp hơn - Chúng mình hãy quan sát lên xem cô đặt 2 cái cây cạnh nhau trên cùng 1 mặt phẳng ở trên bàn: - Bạn nào có nhận xét gì về 2 cái cây này. + Cái cây màu nào cao hơn + Cái cây màu nào thấp hơn - Cô cho trẻ nhận xét bằng mắt thường - Vì sao các con biết cây màu xanh cao hơn, cây màu vàng thấp hơn. - Muốn biết chính xác 2 cây này cây nào cao hơn, cây nào thấp hơn cô con mình cùng kiểm tra nhé. + Cô để 2 cây cạnh nhau trên cùng 1 mặt phẳng trên bàn. + Các con xem 2 cây, cây nào có phần thừa ra, thì cây đó sẽ cao hơn. => Vậy cây màu xanh thừa ra nên cây màu xanh cao hơn. - Cô cho cả lớp đọc, cá nhân trẻ, chú ý sửa sai cho trẻ => Cây màu vàng thấp hơn vì cây màu vàng có phần thiếu so với cây màu xanh nên cây

		<p>màu vàng thấp hơn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chỉ cả lớp đọc, cá nhân trẻ, chú ý sửa sai cho trẻ - <i>Cô khái quát lại:</i> Vậy cây màu xanh cao hơn vì cây màu xanh có phần thừa ra, còn cây màu vàng thấp hơn vì cây màu vàng có phần thiếu. * <i>Kết luận:</i> Khi so sánh kích thước 2 đối tượng thì đối tượng nào có phần thừa ra thì sẽ cao hơn. Đối tượng còn lại có kích thước thấp hơn. - Cô mời 2 - 3 trẻ lên nhắc lại (Sửa sai cho trẻ) - Cô cho cả lớp chỉ vào đối tượng vừa so sánh và nêu mối quan hệ về cao hơn, thấp hơn. + Cây màu xanh cao hơn cây màu vàng, cây màu vàng thấp hơn cây màu xanh. * Ôn luyện, củng cố - Cô phát cho mỗi trẻ 1 rổ trong đó có 2 cái cốc có kích thước khác nhau - Cô yêu cầu trẻ đặt 2 chiếc cốc ra trước mặt + Cho trẻ quan sát 2 chiếc cốc và hãy lấy cho cô chiếc cốc cao hơn có màu gì + Hãy lấy cho cô chiếc cốc thấp hơn có màu gì? - Cô cô trẻ chỉ vào cái cốc cao hơn và đọc - Cô cho trẻ chỉ vào cái cốc thấp hơn và đọc - Trò chơi “ Cây cao - cỏ thấp” + <i>Cách chơi:</i> Cô cho trẻ đi vòng tròn khi cô nói cây cao trẻ đứng yên, khi cô nói cỏ thấp trẻ ngồi xuống. + <i>Luật chơi:</i> Bạn nào không thực hiện đúng sẽ nhảy lò cò. + Cô cho trẻ chơi 2 - 3 lần. Nhận xét trẻ chơi. 3. Kết thúc: Nhận xét khen ngợi trẻ.
Lưu ý	<p style="text-align: center;">Năm học: 2024- 2025</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p style="text-align: center;">Năm học 2025- 2026</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
Chỉnh		

sửa năm....
------------------------	----------------

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Toán Nhận biết hình tam giác và hình chữ nhật (ĐGMT 42)	1. Kiến thức: - Trẻ nhận biết và gọi đúng tên hình tam giác, hình chữ nhật. - Trẻ biết cách chơi trò chơi. 2. Kỹ năng: - Trẻ có kỹ năng phân biệt hình theo mẫu và tên gọi. - Rèn kỹ năng phát âm - Trẻ chơi trò chơi 1 cách thành thạo. 3.Thái độ: - Trẻ chăm chú lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô	* Đồ dùng của cô. - Hình tam giác, hình chữ nhật. Tivi, loa, máy tính. - Chiếc hộp kín có hình tam giác, hình chữ nhật * Đồ dùng của trẻ. - Rổ đựng. Hình tam giác, hình chữ nhật - Đồ vật có dạng hình tam giác, hình chữ nhật: Ti vi, hộp đồ chơi...	1. Ổn định tổ chức: Các con ơi hôm nay cô thấy lớp mình học rất là ngoan cô thưởng chúng mình một món quà , chúng mình có muốn biết món quà đó là gì không? - Cô mời các con đi lấy rổ đồ dùng xem cô tặng chúng mình gì nào! 2. Phương pháp, hình thức tổ chức. a. Phần 1: Nhận biết màu sắc + Mỗi trẻ một rổ quà bên trong có: 3 hình tam giác, 3 hình chữ nhật, với màu sắc khác nhau. + Trong rổ của các con có rất nhiều các hình tam giác và hình chữ nhật với nhiều màu sắc khác nhau. Các con nói xem có những màu gì nào? b. Phần 2: Dạy trẻ nhận biết và phân biệt hình theo mẫu và tên gọi: * Cô giới thiệu mẫu cho trẻ quan sát , nhận xét: - Cô chọn 1 hình tam giác màu xanh và giơ lên hỏi trẻ: - Hình này có màu gì? - Cho trẻ chọn và giơ hình theo mẫu của cô (Các con hãy chọn và giơ hình giống của cô nào?) - Cho trẻ gọi hình theo kinh nghiệm (Các con có biết đây là hình gì không?) - Cô giới thiệu tên gọi chuẩn: Đây là hình tam giác đấy. - Cho cả lớp cùng đọc tên hình tam giác nhiều lần (Cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân kèm đọc). * Cô lại giới thiệu và cho trẻ nhận biết, đọc tên hình chữ nhật - Cô chọn một hình chữ nhật màu vàng và hỏi trẻ.

- Hình này có màu gì?
- Cho trẻ chọn và giờ hình theo mẫu của cô (Các con hãy chọn và giờ hình giống của cô nào?)
- Đố các con biết đây là hình gì?
- Cô giới thiệu tên gọi chuẩn: Đây là hình chữ nhật đấy.
- Cho cả lớp cùng đọc tên hình chữ nhật nhiều lần (Cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân kèm đọc).
* Trò chơi: Thi xem ai nhanh
- Lần 1: Cô giờ hình trẻ đọc tên
- Lần 2: Cô nói tên trẻ chọn và giờ hình + đọc tên.
* Hoạt động: Sờ đường bao.
- Cho trẻ chọn hình theo tên gọi
+ Hãy chọn cho cô hình tam giác?
+ Con hãy dùng bàn tay của mình để sờ xung quanh đường bao của hình.
+ Con thấy đường bao của hình tam giác như thế nào? Hình tam giác có đường bao thẳng đấy.
- Cho trẻ nhắc lại: Hình tam giác có đường bao thẳng.
* Cô tiếp tục cho trẻ thực hiện với hình chữ nhật (Giống như với hình tam giác)
=> Cô khái quát: Hình tam giác và hình chữ nhật đều có đường bao thẳng.

c. Phần 3: Luyện tập

* **Trò chơi 1: Bé chọn đúng**
- Cách chơi: Các con hãy chọn tất cả các hình tam giác xếp ra sàn và nhận xét:
- Cô yêu cầu các con chọn hình gì?
- Các con đã chọn được những hình gì xếp ra sàn?
- Các hình tam giác trên sàn có màu gì?
- Các hình trên sàn đều là hình gì?
=> Cô kết luận: Các hình trên sàn có nhiều màu sắc khác nhau nhưng tất cả đều là hình tam giác.

			<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu trẻ chọn tất cả hình chữ nhật và nhận xét. - Luật chơi: Bạn nào trả lời đúng sẽ được thưởng. - Cô tổ chức cho trẻ chơi và nhận xét trẻ chơi. <p>*Trò chơi 2: Bịt mắt đoán tên hình.</p> <p>Trò chơi tiếp theo cũng rất thú vị đây! Các con hãy nghe cô nếu cách chơi và luật chơi nhé!</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cách chơi: Cô có 1 hộp chiếc hộp kín, trong hộp có các hình tam giác, hình chữ nhật. Nhiệm vụ của trẻ là cho tay vào trong hộp lấy 1 hình bất kì và sờ hình đoán tên hình. Sau đó giơ lên xem đúng hình có tên đó không. + Luật chơi: Nhắm mắt không được nhìn vào hộp, chỉ sờ tay vào hình chứ không được cho hình ra khỏi hộp. Bạn nào đoán sai sẽ phải nhảy lò cò. - Cô tổ chức cho trẻ chơi và nhận xét trẻ chơi. <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ</p>
Lưu ý	Năm học: 2024 - 2025		Năm học: 2025 - 2026
Chỉnh sửa năm	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Tên hoạt động học	Mục đích Yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
HDKP Quả trứng gà	1. Kiến thức - Trẻ biết được: Tên gọi, màu sắc, hình dạng, lợi ích của trứng. - Trẻ biết một số loại trứng - Trẻ biết trứng có thể được chế biến theo nhiều cách. 2. Kỹ năng - Trẻ có kỹ năng bóc trứng, cắt trứng. - Trẻ suy nghĩ, trả lời các câu hỏi của cô, mạch lạc, rõ ràng - Trẻ có kỹ năng tô màu nước.	1. Đồ dùng của cô: - Video: Trứng gà nở thành con, gà đẻ trứng. - Video các loại trứng - 2 lọ nước, hai quả trứng làm thí nghiệm: đèn pin, nước muối - Bài hát: “ Phép lạ hàng ngày” “Đàn gà trong sân” 2. Đồ dùng của trẻ: - Trứng gà luộc chín, khay kỹ năng bóc và cắt trứng, đĩa, đồ dùng cắt trứng, đĩa đựng trứng,	1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú - Cô và trẻ cùng hát, vận động theo lời bài hát: “ Đàn gà trong sân” - Trò chuyện về nội dung bài hát và dẫn dắt trẻ vào bài học 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: <i>* Khám phá bên ngoài quả trứng gà.</i> - Cô cho trẻ xem video gà đẻ trứng? - Cô hỏi trẻ về đoạn vi deo trẻ vừa xem? - Trong đoạn vi deo nói về con gì? - Con gà đang làm gì? - Hôm nay cô chuẩn bị cho chúng mình những loại trứng gì? - Các con có nhận xét gì về những quả trứng này + Chia trẻ thành 4 nhóm sờ và cảm nhận + Vì sao lại biết đó là quả trứng gà? + Trẻ nêu đặc điểm bên ngoài của quả trứng <i>* Khám phá bên trong quả trứng:</i> - Cô đập quả trứng cho trẻ xem. - Bạn nào có nhận gì về lòng đỏ trứng gà? - Lòng đỏ trứng khi chưa chín có dạng lỏng, khi luộc chín có dạng đặc - Các món ăn được làm từ trứng gà. - Cô cho trẻ kể kể tên các món ăn chế biến từ trứng. - Cô chốt lại ý kiến của trẻ trứng gà có vỏ ngoài hơi sần, màu trắng đục, bên trong là lòng đỏ trứng, phía ngoài lòng đỏ trứng có màng. <i>* Mở rộng</i> - Ngoài trứng gà các con còn biết những loại trứng nào khác?

<p>- Củng cố kỹ năng cầm bút vẽ mắt, kỹ năng trang trí</p> <p>3. Thái độ:</p> <p>- Trẻ chú ý học bài</p>	<p>khăn lau tay.</p> <p>- Quả trứng cho trẻ trang trí, vẽ mắt.</p> <p>- Màu nước, bút lông, bài cho trẻ tô màu nước thành quả trứng</p>	<p>- Cô cho trẻ xem video các loại trứng</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát trứng chim cút, trứng vịt, cho trẻ nhận xét.</p> <p>* Trẻ xem video trứng nở thành gà con</p> <p>- Và bây giờ cô mời các con cùng xem điều kì diệu từ quả trứng nhé.</p> <p>+ Cô cho trẻ xem hình ảnh chú gà được nở ra từ quả trứng</p> <p>+ Cho trẻ nhận xét về đoạn phim?</p> <p>+ Đoán xem bên trong có gì? Soi quả trứng bằng đèn pin</p> <p>+ Các con cùng nhìn lên màn hình và xem điều kì diệu tiếp theo là gì nhé!</p> <p>+ Trong đoạn phim các con vừa xem có gì?</p> <p>* Thí nghiệm:</p> <p>- Có rất nhiều điều kì diệu từ những quả trứng này, để xem điều kì diệu đó là gì, chúng mình cùng quan sát cô làm thí nghiệm với 2 quả trứng nhé và điều gì sẽ xảy ra khi cô bỏ 2 quả trứng, một quả vào một li nước muối (Có kí hiệu màu đỏ), một quả vào li nước tinh khiết, nước lọc (Có kí hiệu màu vàng)</p> <p>- Điều kì diệu gì đã xảy ra? (Quả trứng trong ly nước muối nổi lên, quả trứng trong ly nước tinh khiết thì chìm xuống)</p> <p>* Thực hành kỹ năng</p> <p>- Cô cho trẻ về 4 nhóm: + Nhóm 1: Kỹ năng bóc và cắt trứng</p> <p>+ Nhóm 2: Kỹ năng trang trí quả trứng</p> <p>+ Nhóm 3: Kỹ năng sử dụng màu nước</p> <p>+ Nhóm 4: Kỹ năng vẽ</p> <p>- Cho trẻ nếm thử, nêu cảm nhận</p> <p>- Cô chú ý hướng dẫn trẻ.</p> <p>- Cô nhận xét, khen ngợi trẻ.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô và trẻ đứng đội hình vòng tròn múa và vận động theo nhạc bài : “Phép lạ hàng ngày”</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>
<p>Lưu ý</p>	<p>Năm học: 2024- 2025</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>Năm học: 2025- 2026</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

Chỉnh sửa năm....	

Tên hoạt động học	Mục đích Yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Vận động - Bò theo đường đích dắc, ném xa bằng 1 tay	1. Kiến thức: - Trẻ nhớ tên bài tập và các động tác của BTPTC - Trẻ biết tập bài vận động cơ bản 2. Kỹ năng: - Trẻ tập đúng động tác kỹ thuật: Phối hợp chân nọ tay kia khi bò, đổi hướng theo đường đích dắc, bò hết đường-ném xa bằng một tay, đứng chân trước chân sau, tay cầm túi cát cùng phía với chân sau, tay cầm túi cát từ trước xuống dưới, ra sau lên cao rồi ném mạnh túi cát đi xa về phía trước.	* Đồ dùng của cô - Sàn tập bằng phẳng thoáng mát, - Đe can để làm vạch xuất phát. - Loa. - Nhạc KĐ: “If you haapy - Nhạc TĐ: Vườn cỏ tích” - Nhạc HT: Nhạc không lời nước ngoài nhẹ nhàng * Đồ dùng của trẻ - Vạch xuất phát, vạch	1. Ổn định tổ chức - Cô trò chuyện với trẻ về lợi ích tập thể dục. - Đề cơ thể khỏe mạnh hàng ngày các con phải làm gì? 2. Phương pháp, hình thức tổ chức. * Khởi động - Cô cho trẻ đi thành vòng tròn theo nhạc bài “If you haapy” kết hợp các kiểu đi thường, đi kiếng gót, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường và đi khom lưng, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, lấy vòng thể dục về chấm tròn thành 4 hàng ngang. * Trọng động: Bài tập phát triển chung tập với vòng - Tay: Hai tay cầm vòng đưa lên cao, ra phía trước, (4x4 nhịp) - Bụng lườn: Hai tay cầm vòng đưa lên cao, cúi về trước (2x4 nhịp) - Chân: Đứng khụy gối (2x4 nhịp) - Bật: Bật tách-chụm chân tại chỗ (2x4 nhịp). - Cô hô hiệu lệnh trẻ đi theo hàng lần lượt cất vòng, chuyển đội hình thành hai hàng ngang quay mặt vào nhau * Vận động cơ bản: “Bò theo hướng đích dắc-Ném xa bằng một tay” - Cô giới thiệu tên vận động “Bò theo hướng đích dắc-Ném xa bằng một tay” * Cô làm mẫu: + <i>Cô làm mẫu lần 1:</i> Thực hiện từ đầu đến hết bài vận động, không phân tích. + <i>Cô làm mẫu lần 2:</i> Thực hiện vận động và phân tích động tác kỹ thuật: - Từ đầu hàng cô đi đến vạch chuẩn. Cô đứng tại vị trí vạch chuẩn, 2 bàn tay áp sát xuống mặt sàn đồng thời 2 đầu gối chạm sàn. Khi có hiệu lệnh xác xô cô bắt đầu bò. Cô bò liên tục kết hợp chân nọ tay kia theo hướng đường đích dắc sao cho không

<p>- Trẻ tập thuộc các động tác BTPTC</p> <p>3. Thái độ</p> <p>- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.</p> <p>- Trẻ mạnh dạn, tự tin.</p>	<p>đích.</p> <p>- Vòng thể dục đủ số lượng trẻ</p> <p>- Túi cát: 40 túi</p> <p>- Rổ đựng túi cát: 4 cái</p>	<p>chạm vào vạch. Bò hết đường, cô đứng lên đi đến vạch tiếp theo cúi xuống nhặt túi cát. Cô đứng chân trước chân sau, tay cầm túi cát cùng phía với chân sau. Cô đưa tay cầm túi cát từ trước xuống dưới, ra sau lên cao rồi ném mạnh túi cát đi xa về phía trước, xong cô chạy lên nhặt túi cát để vào rổ rồi về cuối hàng đứng.</p> <p>- Cô vừa thực hiện vận động gì?</p> <p>- Cô mời 2-3 trẻ khá lên thực hiện.</p> <p>+ Cô cho trẻ nhận xét bạn vừa thực hiện (nếu trẻ thực hiện đúng cô cho cả lớp lần lượt lên thực hiện. Nếu trẻ làm sai cô thực hiện lại 1 lần nữa cho trẻ quan sát vừa thực hiện cô vừa nhấn mạnh để trẻ nắm được cách thực hiện)</p> <p>* Trẻ thực hiện: <i>Cô chú ý sửa sai cho trẻ</i></p> <p>- Lần 1: Trẻ lần lượt lên thực hiện vận động theo hiệu lệnh của cô</p> <p>- Lần 2: Trẻ thực hiện nối tiếp nhau</p> <p>- Lần 3: Hai tổ thi đua</p> <p>- Lần 4: Nâng độ khó, cô để đường đích dắc nhỏ hơn</p> <p>+ Cô giới thiệu bài tập khó hơn</p> <p>- Cô nhận xét, khen ngợi trẻ</p> <p>- Hỏi lại trẻ tên vận động</p> <p>* Hồi tĩnh</p> <p>- Cô cho trẻ đi vòng tròn vận động nhẹ nhàng theo nhạc không lời nước ngoài.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét tuyên dương giáo dục trẻ.</p>
---	---	--

<p>Lưu ý</p>	<p>Năm học: 2024- 2025</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>Năm học: 2025- 2026</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
---------------------	--	--

<p>Chỉnh</p>	
---------------------	--

sửa năm....
------------------------	----------------

Tên hoạt động học	Mục đích Yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Tạo hình: Tạo hình con vật từ vỏ quả trứng (ĐT) (ĐGMT 76)	1. Kiến thức - Trẻ biết tên gọi, hình dạng, màu sắc và tác dụng của quả trứng. - Trẻ biết dùng vỏ trứng để trang trí, làm ra các sản phẩm tạo hình như: con vật, tranh hoa... 2. Kỹ năng - Rèn trẻ kỹ năng dùng màu nước, dính dán... 3. Thái độ - Trẻ hào hứng tham gia tiết học - Biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.	* Đồ dùng của cô: - Băng nhạc bài hát: “ Phép lạ hàng ngày” - Ba sản phẩm gợi ý: - Sản phẩm 1: Con chim cánh cụt - Sản phẩm 2: Con thỏ - Sản phẩm 3: Con ếch - Bàn trưng bày sản phẩm - Nhạc không lời nhẹ nhàng. - Màu nước, bút vẽ, khay màu, khăn lau tay, giấy màu, băng dính 2	1. Ổn định tổ chức - Cô và trẻ vận động theo nhạc bài hát: “Phép lạ hàng ngày” - Trò chuyện dẫn dắt vào bài. 2. Phương pháp hình thức tổ chức: * Quan sát sản phẩm gợi ý của cô - Cô tặng 3 nhóm 3 món quà và cô mời các con hãy về nhóm của mình và quan sát nhé. - Nhóm 1: Sản phẩm 1: Con chim cánh cụt làm từ vỏ trứng - Nhóm 1 lên giới thiệu về món quà của nhóm mình. - Nhóm con được tặng món quà gì? + Con có nhận xét gì về món quà này? + Quả trứng đã được tô màu gì? + Cánh con chim cánh cụt được làm bằng gì? + Mắt dán như thế nào? + Chân dán ở đâu? - Nhóm 2: Sản phẩm 2: Con thỏ làm từ vỏ trứng - Cô mời bạn nhóm trưởng nhóm 2 lên giới thiệu món quà của nhóm con. - Món quà của nhóm con có gì? - Con được tặng quả trứng sáng tạo làm con gì? - Con thỏ có những bộ phận nào? - Nhóm 3: Sản phẩm 3: Con ếch từ vỏ trứng + Các con có nhận xét gì về quả trứng của nhóm 3

		<p>mặt, hồ dán, kéo, bút sáp</p> <p>* Đồ dùng của trẻ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vỏ trứng đã rửa sạch - Màu nước, bút vẽ, khay màu, khăn lau tay - Nhạc bài hát không lời du dương nhẹ nhàng. 	<p>+ Đây là con gì nhỉ?</p> <p>* Trò chuyện với trẻ về kỹ năng tô màu, đính dán</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con sáng tạo quả trứng thành con vật gì ? - Đầu tiên con làm gì? - Con tô màu cho con vật của mình? Con tô như thế nào? - Vỏ trứng rất dễ vỡ vì vậy các con phải vẽ thật từ từ, không tỉ mạnh các con nhớ chưa nào? <p>* Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhẹ nhàng về bàn ngồi thực hiện - Cô bật nhạc không lời du dương nhẹ nhàng - Cô bao quát, gợi ý trẻ còn lúng túng <p>* Trưng bày và nhận xét sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ mang sản phẩm của mình lên trưng bày, lớp quan sát và nhận xét (Cho trẻ tự nhận xét sản phẩm của bạn, sản phẩm của của mình, sản phẩm mà trẻ thích) - Cô nhận xét chung cả lớp, chỉ ra những sản phẩm thật đẹp, khích lệ những trẻ còn chưa hoàn thiện <p>3. Kết thúc:</p> <p>Cô nhận xét tuyên dương giáo dục trẻ và chuyển sang hoạt động khác.</p>
<p>Lưu ý</p>	<p>Năm học: 2024- 2025</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		<p>Năm học: 2025- 2026</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>Chỉnh sửa năm....</p>	<p>.....</p> <p>.....</p>		

--	--

Tên hoạt động học	Mục đích Yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><u>Âm nhạc</u></p> <p>* NDTT: Nghe hát: Phép lạ hàng ngày</p> <p>* NDKH: - Ôn VĐ: Đàn gà trong sân - TCÂN: Vận động theo giai điệu</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <p>- Trẻ biết tên bài hát được nghe “Phép lạ hàng ngày” do tác giả Lê Tâm sáng tác.</p> <p>- Trẻ biết cảm nhận giai điệu vui tươi, nhí nhảnh của bài hát “Phép lạ hàng ngày”</p> <p>- Trẻ hiểu nội dung bài hát: Nói về những việc xảy ra trong cuộc sống tưởng như có phép thuật của thần tiên vậy.</p> <p>- Trẻ biết tên, thuộc vận động bài hát ôn vận động “Đàn gà</p>	<p>* Đồ dùng của cô</p> <p>- Tivi, máy tính, loa.</p> <p>- Nhạc các bài hát: Phép lạ hàng ngày, Đàn gà trong sân</p> <p>- Video bài hát: Phép lạ hàng ngày</p> <p>* Đồ dùng của trẻ</p> <p>- Trang phục gọn gàng</p> <p>- Đồ dùng âm nhạc: Bơm, nơ tóc.</p>	<p>1. Ổn định tổ chức</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt”</p> <p>- Trò chuyện dẫn dắt vào bài.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức</p> <p>* NDTT: Nghe hát: “Phép lạ hàng ngày”.</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát “Phép lạ hàng ngày” của tác giả Lê Tâm.</p> <p>- Cô hát:</p> <p>+ Lần 1: Hát trọn vẹn bài hát kết hợp ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ, thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát.</p> <p>+ Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.</p> <p>+ Lần 2: Hát với nhạc.</p> <p>+ Hỏi trẻ giai điệu bài hát này như thế nào?</p> <p>+ Bài hát “Phép lạ hàng ngày” nói về điều gì?</p> <p>- Giảng nội dung: Bài hát “Phép lạ hàng ngày” có giai điệu vui tươi nhí nhảnh nói về những việc xảy ra trong cuộc sống tưởng như có phép thuật của thần tiên vậy.</p> <p>+ Lần 3: Nghe ca sỹ hát, cô múa minh họa.</p> <p>- Lần 4: Cho trẻ lên múa cùng cô</p> <p>* Nội dung kết hợp: Ôn VĐ: “Đàn gà trong sân”</p> <p>- Cô cho trẻ nghe giai điệu bài hát: “Đàn gà trong sân”</p> <p>- Cho trẻ đoán tên bài hát.</p>

	<p>trong sân”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi, hiểu luật chơi trò chơi <p>“Vận động theo giai điệu”</p> <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vận động đúng nhịp điệu bài hát. - Trẻ chú ý lắng nghe cô hát, nghe trọn vẹn bài hát <p>“Phép lạ hàng ngày”. Trẻ hưởng ứng cảm xúc vui tươi nhí nhảnh cùng cô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tích cực, hứng thú tham gia các hoạt động âm nhạc cùng cô và các bạn 		<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp hát lại 2 lần. + Lần 1: Cô cho trẻ hát + vận động tập thể lớp + Lần 2: Cô cho trẻ hát + vận động theo 2 tổ: Nam- nữ + Lần 3: Cô mời cá nhân trẻ biểu diễn - Cả lớp vận động lại một lần - Cô nhận xét, khen ngợi trẻ <p>* TCÂN: Vận động theo giai điệu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô mở nhạc cho trẻ nghe, trò chuyện các con thấy giai điệu bài hát như thế nào? - Với giai điệu nhẹ nhàng các con vận động động tác gì cho phù hợp? - Với giai điệu nhạc vui tươi, mạnh mẽ các con làm động tác gì cho phù hợp. - Cho trẻ đứng vòng tròn vận động theo nhạc, khi nhạc dừng các con phải giữ nguyên trạng thái. - Luật chơi: Bạn nào làm sai thì nhảy lò cò quanh lớp. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô nhận xét, khen ngợi trẻ. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét tuyên dương giáo dục
<p>Lưu ý</p>	<p style="text-align: center;">Năm học: 2024- 2025</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		<p style="text-align: center;">Năm học: 2025- 2026</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

Chỉnh sửa năm....

Tên hoạt động học	Mục đích Yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
LQVT: So sánh 2 đối tượng kích thước dài hơn- ngắn hơn. (ĐGMT 41)	1. Kiến thức: - Trẻ biết tên bài học - Trẻ nhận biết đối tượng nào dài hơn- ngắn hơn - Trẻ nhận biết màu sắc. - Trẻ biết cách chơi hiểu luật chơi trò chơi luyện tập 2. Kỹ năng: - Trẻ phân biệt được dài hơn-ngắn	* Đồ dùng của cô : - Nhạc bài hát chủ đề “Sắp đến tết rồi”, - 2 sợi dây (Màu xanh dài hơn, màu đỏ ngắn hơn) - Hộp quà bên trong có hai dây:	1. Ổn định tổ chức, tạo hứng thú: - Cô tặng hộp quà, cho trẻ khám phá. - Trò chuyện và đàm thoại vào bài. 2. Phương pháp hình thức tổ chức: * Nhận biết tên gọi đối tượng sẽ so sánh - Cô cho trẻ quan sát 2 cái dây có màu sắc khác nhau + Cô hỏi trẻ đây là cái gì? Cô có mấy cái dây. + 2 dây của cô có màu gì? * Hình thành mối quan hệ dài hơn - ngắn hơn * Đôi bạn thân thiết. - Bây giờ chúng mình cùng tìm đôi bạn thân và tặng cho bạn mình một chiếc vòng thật đẹp nhé. - Cô cho trẻ lấy sợi dây màu xanh dán nhám vào tay của bạn bên cạnh. - Chúng mình đã tặng bạn vòng chưa?

<p>hơn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng toán và nâng cao khả năng so sánh bằng mắt - Trả lời được to rõ ràng các câu hỏi của cô - Phân biệt được màu sắc - Trẻ chơi trò chơi thành thạo theo sự hướng dẫn của cô <p>3. Thái độ :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú học, tham gia các hoạt động tập thể 	<p>Màu xanh dài hơn, dây màu đỏ ngắn hơn có dán nhám</p> <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 2 sợi dây màu xanh dài hơn, màu đỏ ngắn hơn 	<ul style="list-style-type: none"> - Bây giờ chúng mình tặng bạn chiếc vòng màu đỏ nhé, trẻ lấy sợi dây màu đỏ dán nhám vào tay của bạn. - Các con có tặng được vòng cho bạn không? - Tại sao dây màu xanh lại buộc được? - Tại sao dây màu đỏ lại không buộc được? - Chúng mình cùng kiểm tra xem các bạn trả lời có đúng không nhé. - Các con cùng cầm chụm 1 đầu của dây xanh và 1 đầu của dây đỏ vào với nhau. - Chúng mình thấy hai dây có dài bằng nhau không? - Dây nào dài hơn? - Dây nào ngắn hơn? - Chỉ cho trẻ thấy đoạn thừa ra của dây màu xanh: - Dây xanh dài hơn dây đỏ vì dây xanh có phần thừa ra. - Dây đỏ ngắn hơn dây xanh. * Cho trẻ nhắc lại nhiều lần (Chỉ tay vào dây): - Dây xanh dài hơn dây đỏ. - Dây đỏ ngắn hơn dây xanh. <p>=> Cô khái quát: Khi so sánh độ dài 2 đối tượng thì đối tượng nào có phần thừa ra là dài hơn, đối tượng còn lại ngắn hơn.</p> <p>* Luyện tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi 1: Nhanh tay chọn đúng - Cách chơi: Lần chơi thứ nhất: Khi cô nói tên dây nào, trẻ cầm dây đó giơ lên và nói kích thước. - Lần chơi thứ hai: Cô nói đặc điểm trẻ nói tên màu sắc. - Luật chơi: Bạn nào làm sai yêu cầu của cô sẽ phải thực hiện lại - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô nhận xét khen ngợi trẻ. - Trò chơi 2: Đội nào giỏi nhất. - Cô chia lớp mình thành 3 nhóm, từ những nguyên vật liệu cô đã chuẩn bị, các nhóm hãy tạo ra hai đối tượng có kích thước dài-ngắn khác nhau. - Nhóm 1: Nặn - Nhóm 2: Vẽ - Nhóm 3: xếp
--	---	--

			<ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi trong vòng thời gian là một bản nhạc, đội nào làm song trước là đội chiến thắng. - Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét khen ngợi trẻ. <p>3. Kết thúc: Nhận xét khen ngợi trẻ.</p>
Lưu ý	Năm học: 2024- 2025		Năm học: 2025- 2026

Chỉnh sửa năm....		

Tên hoạt động học	Mục đích Yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
HĐKP Con bò sữa	1. Kiến thức: - Trẻ biết tên gọi và biết được đặc điểm về cấu tạo, hình dáng, thức ăn, môi trường sống, tiếng kêu của con bò sữa - Trẻ biết sữa tươi được vắt từ con bò sữa, rồi đem về nhà máy làm sạch, tiệt trùng và đóng gói để đưa đến cho người sử dụng	* Chuẩn bị của cô : - Nhạc bài hát trong chủ đề: Nông trại của bác Donal. - Âm thanh tiếng kêu con vật - Video quy trình sản xuất sữa bò - Hình ảnh	1. Ổn định tổ chức, tạo hứng thú - Cô và trẻ nghe tiếng kêu các con vật và đoán xem đó là tiếng kêu của con gì? - Trò chuyện dẫn dắt vào bài. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức * Quan sát con bò sữa + Đây là con gì? Bạn nào có nhận xét gì về con bò sữa? + Con bò có bộ lông như thế nào? Con bò sữa có những bộ phận nào? - Trên đầu bò sữa có gì? + Bò sữa có mấy cái tai? Bò sữa có mấy cái sừng? Bò sữa có mấy cái mắt, mắt bò sữa có màu gì? Mắt bò sữa có hình gì? + Bò sữa kêu như thế nào? Chúng mình bắt chước tiếng kêu của con bò sữa nhé. + Cô chỉ vào và hỏi trẻ đây là gì? Con bò sữa có mấy chân? + Đuôi bò sữa như thế nào? Có đặc điểm gì? Bạn nào biết thích ăn gì? - Bò sữa đi như thế nào? - Chúng mình cùng quan sát bò sữa đi nhé.

Trẻ biết sữa có vị nhạt mát, mùi thơm, màu trắng và sữa ở dạng lỏng.

- Trẻ biết lợi ích của con bò sữa và sữa có nhiều lợi ích đối với cơ thể.
- Trẻ biết cách chơi và hiểu luật chơi trò chơi luyện tập

2. Kỹ năng:

- Trẻ nói được tên, các đặc điểm hình dáng màu sắc, tiếng kêu, thức ăn, môi trường sống của con bò sữa.
- Trả lời to rõ ràng các câu hỏi của cô, nói đủ câu.
- Trẻ phản xạ nhanh khi chơi trò chơi

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ thích uống sữa tươi, uống hết hộp sữa không bỏ, tránh lãng phí.
- Yêu quý, biết ơn các bác công nhân

con bò sữa

- Video hình ảnh các giống bò sữa.

*** Chuẩn bị của trẻ :**

- 3 con bò sữa làm bằng thùng catton
- Dụng cụ vắt sữa bò
- Tạp dề đủ trẻ dùng
-

+ Bò sống ở đâu? Là động vật được nuôi ở đâu?

+ Bò sữa được nuôi trong trang trại để làm gì?

(Cô hỏi cá nhân trẻ nhiều, chú ý sửa sai cho trẻ)

** Video quy trình sản xuất sữa bò.*

- Hàng ngày, các con đã được uống sữa rồi bạn nào hay nói cho cô và các bạn nghe sữa có mùi vị, màu sắc và tính chất của sữa nào?
- Để bò sữa cho thu hoạch nhiều sữa thì mọi người ở trang trại phải làm gì?
- *Cô khái quát lại:* Đây là con bò sữa, bò sữa là động vật nuôi trong trang trại, bò sữa gồm có 3 phần đó là phần đầu, phần thân và phần đuôi. Trên đầu bò sữa có 2 cái tai, 2 cái mắt, mắt có dạng hình tròn và màu đen, có 2 cái sừng, 1 cái mũi, 1 cái miệng. Bò sữa có 4 chân, có 1 cái đuôi dài, bò sữa được nuôi trong trang trại để thu hoạch sữa bò, thức ăn của bò sữa là cỏ đậy các con ạ.
- + Để chúng mình có sữa uống hàng ngày thì những con bò sữa và các bác công nhân ở trang trại rất vất vả nên các con phải biết yêu quý, trân trọng sữa khi uống không được bỏ thừa.
- * Mở rộng:* Video hình ảnh các giống bò sữa.
- Bò sữa có nhiều giống và màu sắc khác nhau các con hãy cùng xem nhé:
- * Bảng khám phá:*
- Bây giờ cô con mình cùng tổng quát lại về con bò sữa nhé. Cô có bảng khám phá như sau: Các con hãy nói màu lông, nơi sống, thức ăn yêu thích của con bò sữa và cô sẽ ghi lại giúp các con vào bảng nhé.

STT	Đặc điểm	Màu lông	Nơi sống	Thức ăn yêu thích	Lợi ích
1.	Con bò sữa				

** Giáo dục:* Chúng mình có yêu quý con bò sữa không? Yêu quý con bò sữa chúng mình phải làm gì?

** Ôn luyện, củng cố*

- Trò chơi: Ghép tranh

+ Cách chơi: Cô chia lớp mình thành 3 đội, nhiệm vụ của các con là trong vòng thời gian là một bản nhạc, các con phải ghép thành bức tranh con bò sữa hoàn chỉnh

+ Luật chơi: Trong vòng thời gian là một bản nhạc, đội nào ghép xong trước là đội chiến thắng.

chăm sóc bò và các bác công nhân nhà máy sản xuất sữa.			<ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi, cô nhận xét khen ngợi trẻ. - Trải nghiệm “Bé tập vắt sữa bò” - <i>Cách chơi:</i> Để vắt được sữa bò thì đầu tiên các con sẽ đi lấy đồ đựng sữa sau đó các con sẽ để phía dưới đầu ti của con bò. Các con sẽ vuốt từ đầu ti của con bò xuống. Khi vắt các con phải thật khéo léo để không làm đổ sữa ra ngoài. Vắt xong các con nhớ phải dùng khăn lau sạch tay thật sạch nhé. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. Nhận xét trẻ chơi. 3. Kết thúc hoạt động: Hát và vận động bài: Nông trại của bác Donal. - Cô nhận xét giờ học của trẻ
Lưu ý	Năm học: 2024- 2025		Năm học: 2025- 2026
Chỉnh sửa năm....	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Tên hoạt động học	Mục đích Yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Vận động VĐCB: Bật xa 20-25 cm TCVD: Quạt bóng	1. Kiến thức - Trẻ nhớ tên và cách thực hiện vận “Bật xa 20- 25 cm” - Trẻ biết tên trò chơi, hiểu cách chơi và luật chơi trò chơi “Quạt bóng” 2. Kỹ năng	* Đồ dùng của cô: - Loa - Xắc xô - Nhạc KĐ: Tàu lướt - Nhạc TĐ: Cá vàng bơi. - Nhạc Thi đua: Nhạc nước	1. Ổn định tổ chức - Cô tạo tình huống bạn tỏ rủ các bạn đến nhà chơi. - Trò chuyện dẫn dắt vào bài. - Kiểm tra tình hình sức khỏe của trẻ. 2. Phương pháp và hình thức tổ chức * Khởi động - Cô cho trẻ đi thành vòng tròn theo nhạc “Tàu lướt” kết hợp các kiểu đi thường, đi kiễng gót, đi thường, đi bằng gót bàn chân, đi thường và đi khom lưng, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường lấy nơ tay về chấm tròn thành 4 hàng ngang.

	<p>- Trẻ phối hợp tay, chân và các bộ phận của cơ thể nhịp nhàng để bật xa.</p> <p>- Trẻ thực hiện đúng động tác kỹ thuật: Đầu gối hơi khụy, đưa tay từ trước ra sau, dùng sức của chân bật mạnh về phía trước, chạm đất nhẹ bằng ½ mũi bàn chân trước, sau đó cả bàn chân, tay đưa ra trước để giữ thăng bằng.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi thành thạo theo sự hướng dẫn của cô.</p> <p>3.Thái độ:</p> <p>-Giáo dục trẻ mạnh dạn tự tin khi tập</p> <p>- Biết chờ đợi đến lượt.</p>	<p>ngoài sôi động</p> <p>- Nhạc HT: Nhạc nước ngoài nhẹ nhàng</p> <p>- Vạch xuất phát, vạch kết thúc.</p> <p>- Mũ thỏ</p> <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <p>- Nơ thể dục mỗi trẻ 1 đôi.</p> <p>- Trang phục gọn gàng.</p> <p>- Bóng nhỏ 18 quả</p> <p>- Nơ tay</p> <p>- Quạt giấy</p>	<p>* Trọng động:</p> <p>* Bài tập phát triển chung: Tập với nơ tay theo nhạc bài cá vàng bơi.</p> <p>- Tay: Hai tay đánh chéo nhau về phía trước, ra sau (2l x 4n)</p> <p>- Bụng: Đứng quay người sang bên (2l x 4n)</p> <p>- Chân: Đứng nâng cao chân, gập gối (2l x4n)</p> <p>- Bật: Bật lên trước, lùi lại, sang bên(4l x 4n)</p> <p>- Cô hô hiệu lệnh chuyển đội hình thành hai hàng ngang quay mặt vào nhau</p> <p>- VĐCB: Bật xa 20-25 cm</p> <p>- Cô làm mẫu</p> <p>+ Cô làm mẫu lần 1: Thực hiện từ đầu đến hết bài vận động, không phân tích.</p> <p>+ Cô làm mẫu lần 2: Thực hiện vận động và phân tích động tác kỹ thuật: - Từ đầu hàng cô đi đến vạch chuẩn bị: Chân đứng tự nhiên, đầu gối hơi khụy, hai tay đưa ra trước. Khi có hiệu lệnh “Bật” cô đưa 2 tay ra sau, dùng sức của chân bật mạnh về phía trước, chạm đất nhẹ nhàng bằng ½ mũi bàn chân trên rồi cả bàn chân, 2 tay đưa ra trước để giữ thăng bằng và đi về cuối hàng.</p> <p>+ Hỏi lại tên vận động (Cô vừa thực hiện vận động gì?)</p> <p>+ Mời 2 trẻ khá lên thực hiện.</p> <p>+ Cho trẻ nhận xét bạn thực hiện vận động như thế nào?</p> <p>*Trẻ thực hiện: Cô chú ý sửa sai cho trẻ</p> <p>+ Lần 1: 2 trẻ lần lượt lên thực hiện theo hiệu lệnh của cô</p> <p>+ Lần 2: Trẻ tập nối tiếp nhau</p> <p>+ Lần 3: Hai đội thi đua.</p> <p>- TCVD: Quạt bóng</p> <p>- <i>Cách chơi:</i> Cô chia lớp mình thành hai đội, nhiệm vụ của các con là thi đua nhau cầm quạt, quạt bóng vào rổ trong vòng thời gian là một bản nhạc, đội nào quạt được nhiều bóng hơn là đội chiến thắng</p> <p>- <i>Luật chơi:</i> Mỗi bạn chỉ được quạt một quả bóng theo bài hát “Cá vàng bơi”</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần theo nhạc</p> <p>- Cô nhận xét khen ngợi trẻ</p> <p>3. Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương giáo dục trẻ.</p>
--	---	---	--

Lưu ý	Năm học: 2024- 2025	Năm học: 2025- 2026

Chỉnh sửa năm....	
	

Tên hoạt động học	Mục đích Yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Tạo hình Sáng tạo bộ lông cho chú bò từ các nguyên vật liệu (ĐT) (ĐGMT 79)	1. Kiến thức. - Trẻ biết đặc điểm hình dáng màu sắc bộ lông bò - Trẻ biết cách sáng tạo lông bò từ các nguyên vật liệu khác nhau như. Bông gòn, giấy nhẵn, chấm màu. - Trẻ biết lựa chọn màu sắc, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm phù hợp với ý tưởng của trẻ. - Trẻ biết cách	1. Đồ dùng của cô : - Kẹp gỗ có gắn ảnh. - Nhạc bài hát: Âm thanh động vật Sáng tạo lông cho chú bò bằng bông. + Tranh 2 : Sáng tạo lông cho chú bò bằng giấy nhẵn. + Tranh 3 : Sáng tạo lông	1. Ổn định tổ chức, tạo hứng thú - Cô và trẻ cùng hát và vận động “Âm thanh động vật”. - Các con vừa vận động bài hát nói về con gì? - Các con nhìn thấy con cừu bao giờ chưa? 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: - Để tìm hiểu kỹ hơn về 3 bức tranh , cô sẽ chia lớp mình thành 3 nhóm. Các con sẽ quan sát bức tranh và cho cô biết: - Đây là bức tranh gì? - Bức tranh có đặc điểm gì về hình dạng, màu sắc? - Cô đã sử dụng nguyên vật liệu gì để làm được bức tranh ? - Chúng mình đoán xem cô đã làm gì để hoàn thiện bức tranh nhé. => Trẻ về 3 nhóm quan sát, thảo luận về bức tranh của nhóm mình nhóm mình cô khái quát lại: * Nhóm 1: Tranh Sáng tạo lông cho chú bò bằng bông. - Bộ lông của chú bò như thế nào? - Để gắn được lông bò chúng mình làm bằng cách nào? - Cô đã dùng nguyên vật liệu gì?

<p>chấm màu nước và phết keo sữa để dán.</p> <p>2.Kĩ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có kỹ năng: chấm màu, dán để tạo thành nhiều bạn bò khác nhau. - Trẻ có kỹ năng sử dụng bông, giấy nhẵn để dán tạo thành bức tranh. - Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy đồ dùng, tự treo sản phẩm, trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh lớp học. <p>3.Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào hoạt động - Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn - Trẻ biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ và tự thu dọn đồ dùng. 	<p>cho chú bò bằng chấm màu.</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bàn của trẻ: 6 cái - Khăn lau tay - khay đựng các nguyên liệu tạo hình: Keo sữa, bông gòn, tăm bông, màu nước, giấy nhẵn. - Bìa cứng khổ A4 các màu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các con có cảm nhận như thế nào khi sờ vào bộ lông của chú bò này? - À đúng rồi bộ lông của chú bò được làm từ nguyên vật liệu bằng bông đấy các con. <p>=> Từ nguyên vật liệu bằng bông cô đã sáng tạo được bộ lông cho chú bò thật ấm áp mềm mại rồi đấy. Đầu tiên cô sẽ phết keo sữa vào đầu và thân của chú bò sau đó cô đặt bông lên phần cô đã phết keo sữa như vậy cô đã sáng tạo được bộ lông cho chú bằng bông rồi đấy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngoài bức tranh sang tạo lông chú bằng bông cô còn có bức tranh bằng gì đây? <p>* Nhóm 2: Tranh Sáng tạo lông chú bò bằng giấy nhẵn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con thấy bức tranh này có khác với bức tranh 1 không? - Các con có biết cô làm bức tranh này bằng giấy gì không? - Đặt tay lên bộ lông của chú bò ở bức tranh này chúng mình có mềm như bức tranh 1 không? - Đúng rồi đây là bức tranh chú bò được dán bằng giấy nhẵn đấy .Cô đã vê được những viên giấy nhỏ để dán vào đầu và thân của cừu để tạo thành bộ lông cho chú bò đấy. <p>* Nhóm 3: Tranh sáng tạo lông chú bò bằng cách chấm màu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con thấy bức tranh này có điều gì đặc biệt? - Đây là màu sáp hay màu nước? <p>=> Bức tranh này cô đã pha màu nước và dùng những chiếc tăm bông chấm vào màu nước sau đó cô chấm lên thân của chú bò để tạo thành bộ lông cho chú bò.</p> <p>* Cô hỏi ý tưởng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con sẽ sáng tạo cho chú bò như thế nào? - Con sẽ sử dụng nguyên liệu gì để sáng tạo bộ lông cho chú bò? - Để làm được sản phẩm đó con làm bằng cách nào? - Ở các bàn cô đã chuẩn bị các nguyên liệu khác như. <p>+ Nhóm 1: Nguyên liệu bằng bông. + Nhóm 2: Nguyên liệu bằng giấy nhẵn. + Nhóm 3: Nguyên liệu bằng màu nước.</p> <p>Và cô thấy chúng mình đã có những ý tưởng của riêng mình rồi đấy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chúc các con có một buổi học thật vui và thú vị và sáng tạo được rất nhiều những chú bò đáng yêu và ngộ nghĩnh nhé. - Cô mời các con nhẹ nhàng về bàn của mình và cùng lấy đồ dùng để hoàn thiện ý tưởng của mình nhé.
--	--	--

			<p>* Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các đồ dùng và nguyên vật liệu ở các nhóm. Nào bây giờ cô mời các con về các nhóm mà mình yêu thích để thực hiện ý tưởng nhé. - Cô nhắc trẻ kỹ năng sử dụng keo sữa và màu nước. - Trẻ về 3 nhóm thực hiện, trong quá trình trẻ làm cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ nghe. - Cô bao quát các nhóm và động viên, gợi ý định hướng thêm cho trẻ về cách làm sản phẩm và cách trang trí. <p>* Trưng bày và nhận xét sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát và nhận xét một số sản phẩm mà trẻ thích. + Con thích sản phẩm nào? Vì sao? + Đây là sản phẩm của con? - Cô nhận xét chung: Cô thấy các nhân vật mà chúng mình sáng tạo những bộ lông cho chú bò hôm nay đều rất đẹp, ngộ nghĩnh. + Cô nhận xét những sản phẩm đẹp, sản phẩm có sự sáng tạo. Nhận xét một số sản phẩm chưa được hoàn thiện. <p>.3. Kết thúc hoạt động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương giáo dục trẻ biết giữ gìn bài của mình và của bạn.
<p>Lưu ý</p>	<p>Năm học: 2024- 2025</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		<p>Năm học: 2025- 2026</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>Chỉnh sửa năm....</p>	<p>.....</p> <p>.....</p>		

	<p>bằng ngôn ngữ mạch lạc, rõ ràng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện các động tác minh họa theo cô. - Kỹ năng tự phục vụ: Trẻ tự bê ghế và ngồi ghế đúng cách. - Trẻ phản xạ nhanh khi tham gia trò chơi <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ yêu thương động vật. - Thích nghe và đọc thơ cùng cô. 	<p>bóng của mình</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tranh 4: Mặt nước động, bóng bò tan biến + Tranh 5: Chú bò đi tìm bạn. - Nhạc không lời bài: Rửa mặt như mèo. - Giáo án điện tử - Video bài thơ - Bài hát: Con bò - Chậu nước to <p>* Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi - Trang phục gọn gàng 	<p>+ Buổi chiều mát mẻ chú bò đã đi đâu? “Mặt trời rúc bụi tre... Bò ra sông uống nước” + Đang uống nước bò đã thấy ai? “Thấy bóng mình, ngỡ ai” + Bò đã nói gì khi thấy bóng mình dưới nước? “ Bò chào: – “Kia anh bạn! Lại gặp anh ở đây!” + Thấy bạn dưới nước cười vui vẻ bò có hành động gì? “ Nước đang nằm nhìn mây Nghe bò, cười nhoèn miệng” + Bông dung người bạn dưới nước tan biến chú bò làm sao nhỉ? “Bóng bò chọt tan biến Bò tưởng bạn đi đâu Cứ ngoái trước nhìn sau “Ậm ờ” tìm gọi mãi...” + Qua bài thơ các con thấy chú bò như thế nào? - Cô giáo dục trẻ: Chú bò trong bài thơ rất đáng yêu, chú không cần nhiều điều để vui, chỉ cần có một người bạn để chia sẻ và chơi đùa. Khi không thấy bạn đâu chú “Ậm ờ” tìm gọi mãi...” rất là tiếc nuối. - Lần 3: Cho trẻ nghe video thơ * Trẻ đọc thơ: - Cô lưu ý sửa sai phát âm, sửa ngọng cho trẻ. - Cả lớp đọc thơ cùng cô 2 lần - Cô mời từng tổ lên đọc thơ. - Cô mời các nhóm bạn lên đọc thơ. + Nhóm bạn trai, bạn gái. + Bạn mặc quần áo, bạn mặc váy. - Tim tím tìm tìm bạn hãy đi tìm giọng thơ hay nhất. Cô mời cô mời: - Đại diện các tổ lên đọc thơ. - Cô mời 1-2 trẻ khá lên đọc thơ. - Chúng mình vừa đọc bài thơ có tên là gì?</p>
--	---	--	---

			<ul style="list-style-type: none"> - Bạn nào giỏi cho cô biết bài thơ do ai sáng tác? - Cô mời cả lớp cùng đọc lại bài thơ thật hay nhé! <p>3. Kết thúc:- Cô cho trẻ hát và vận động bài hát “Con bò”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý	Năm học: 2024- 2025		Năm học: 2025- 2026

Chỉnh sửa năm....		
		

Tên hoạt động học	Mục đích Yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
HĐKP Mèo con đáng yêu	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi và biết được đặc điểm bên ngoài, thức ăn, môi trường sống của con mèo - Trẻ biết tiếng kêu của con mèo. - Hiểu cách chơi, luật chơi trò chơi 	<p>* Chuẩn bị của cô :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con mèo, nhạc bài hát trong chủ đề “ Gà trống mèo con và cún con, rửa mặt như mèo” lô tô các con vật 	<p>1. Ổn định tổ chức, tạo hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ nghe tiếng mèo kêu và đoán xem đó là tiếng kêu của con gì? - Trò chuyện dẫn dắt vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức</p> <p>* Quan sát con Mèo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ khám phá món quà đặc biệt + Đây là con gì? Bạn nào có nhận xét gì về con mèo? + Con mèo có bộ lông màu gì? Mèo có những bộ phận nào? - Trên đầu mèo có gì? + Mèo có mấy cái tai ? Mèo có mấy cái mắt và có màu gì? Mắt mèo có hình gì? + Mèo kêu như thế nào? Chúng mình bắt chước tiếng kêu của mèo kêu nào!

luyện tập

2. Kỹ năng:

- Trẻ nói được tên gọi và các đặc điểm bên ngoài, thức ăn, môi trường sống của con mèo
- Trẻ bắt chước được tiếng kêu của con mèo.
- Trả lời to rõ ràng, nói đủ câu các câu hỏi của cô
- Trẻ phản xạ nhanh khi chơi trò chơi

3. Thái độ:

- Qua tiết học trẻ biết ích lợi của con mèo, cũng như biết cách chăm sóc bảo vệ chúng.

- Con mèo thật
- Video các giống mèo.

*** Chuẩn bị của trẻ :**

- Mỗi trẻ 1 rổ hình ghép tranh con mèo.

- + Cô chỉ vào các bộ phận và hỏi trẻ đây là gì? Con mèo có mấy chân?
- + Đuôi mèo như thế nào? Có đặc điểm gì? Mèo thích ăn gì?
- Các con đoán lông mèo như thế nào?
- Cô cho cả lớp sờ thử xem các bạn đoán có đúng không nhé!
- Mèo đi như thế nào?
- Chúng mình cùng quan sát mèo đi nhà.
- + Mèo sống ở đâu? Là động vật được nuôi ở đâu?
- + Mèo được nuôi trong gia đình để làm gì ?
- Cô khái quát lại: Đây là con mèo, mèo là động vật sống trong gia đình, mèo gồm có 3 phần đó là phần đầu, phần thân và phần đuôi. Trên đầu mèo có 2 cái tai, 2 cái mắt, mắt có dạng hình tròn và màu đen trắng, có 1 cái mũi, 1 cái miệng, phía trên miệng có ria. Mèo có 4 chân, có 1 cái đuôi dài, mèo được nuôi trong gia đình để bắt chuột cho nên các con phải biết yêu quý và chăm sóc con mèo. Mèo thích ăn cá
- * Mở rộng:** Ngoài con mèo chúng mình vừa xem ra còn có con mèo mướp, mèo trắng, mèo đen này có bộ lông màu và lông xù khác nhau
- Cô cho trẻ xem hình ảnh về các con mèo
- * Bảng khám phá:**
- Bây giờ cô con mình cùng tổng quát lại về con mèo nhé. Cô có bảng khám phá như sau: Các con hãy nói màu lông, nơi sống, thức ăn yêu thích của con mèo và cô sẽ ghi lại giúp các con vào bảng nhé.

STT	Đặc điểm	Màu lông	Nơi sống	Thức ăn yêu thích
1.	Con mèo			

- * Giáo dục:** Chúng mình có yêu quý con mèo không? Yêu quý con mèo chúng mình phải làm gì ?
- * Ôn luyện, củng cố**
- Trò chơi: Ghép tranh**
- + Cách chơi: Cô chia lớp mình thành 3 đội, nhiệm vụ của các con là trong vòng thời gian là một bản nhạc, các con phải ghép thành bức tranh con mèo hoàn chỉnh
- + Luật chơi: Trong vòng thời gian là một bản nhạc, đội nào ghép xong trước là đội chiến thắng.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi, cô nhận xét khen ngợi trẻ.
- Trò chơi “Mèo đuổi chuột”**

		<p>- Cách chơi: Các bạn sẽ đứng thành vòng tròn cầm tay nhau giơ lên cao, để cho bạn chuột và bạn mèo chui qua. Bạn mèo sẽ đuổi theo và bắt bạn chuột. Bạn chuột phải chạy thật nhanh chui qua vòng tay của các bạn.</p> <p>- Luật chơi : Nếu bạn chuột bị bạn mèo bắt thì sẽ phải nhảy lò cò</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi và nhận xét</p> <p>3. Kết thúc: Hát: Gà trống mèo con và cún con. Cô nhận xét giờ học của trẻ</p>
Lưu ý	Năm học: 2024- 2025	Năm học: 2025- 2026

Chỉnh sửa năm....	

Tên hoạt động học	Mục đích Yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Vận động: - VĐCB: Tung bóng lên cao bằng hai tay - TCVD: Vượt	1. Kiến thức - Trẻ nhớ tên vận động, cách thực hiện vận động: Tung bóng lên cao bằng hai tay	* Đồ dùng của cô - Nhạc: + Nhạc KĐ: Gumber - Nhạc TĐ: Tập thể dục	1. Ổn định tổ chức - Cô và trẻ cùng trò chuyện về tập thể dục hàng ngày. - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ sửa lại trang phục đầu tóc gọn gàng. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức. * Khởi động: - Cô cho trẻ đi thành vòng tròn theo nhạc bài “Gumber”, kết hợp các kiểu đi thường, đi kiễng gót, đi thường, đi bằng gót bàn chân, đi thường và đi khom lưng, đi thường, chạy

<p>chương ngại vật</p>	<p>- Trẻ biết cách chơi trò chơi. 2. Kỹ năng - Trẻ thực hiện đúng động tác kỹ thuật: Trẻ biết tung bóng lên cao bằng hai tay - Phát triển khả năng khéo léo thông qua trò chơi vận động 3. Thái độ - Trẻ mạnh dạn, hứng thú, tích cực thực hiện vận động. - Chờ đến lượt khi tham gia vận động.</p>	<p>buổi sáng - Nhạc HT: Nhạc nhẹ nhàng - Bóng - Xắc xô *Đồ dùng của trẻ - Quần áo gọn gàng sạch sẽ để vận động. - Các chương ngại vật. - Quả lắc 20 quả. - Cờ, lọ để cờ.</p>	<p>chậm, chạy nhanh, chạy chậm, lấy quả lắc về chấm tròn, quay thành 4 hàng ngang. * Trọng động: - Bài tập phát triển chung tập với quả lắc theo nhạc bài “Tập thể dục buổi sáng” + ĐT tay: Từng tay đưa lên cao, ra phía trước, hai tay dang ngang (4lx4 nhịp) + ĐT bụng: Đứng cúi về trước (2lx4 nhịp) +ĐT chân: Đứng nhún chân khuyu gối (2lx4 nhịp) + ĐT bật: Bật nhảy tại chỗ(2lx4 nhịp) - VĐCB: Tung bóng lên cao bằng hai tay + Cô làm mẫu lần 1 không giải thích, + Cô làm mẫu lần 2: Thiệt vận động và phân tích động tác: Đứng tự nhiên tay cầm bóng đưa ra phía trước, hơi cúi người. Khi nghe hiệu lệnh, “Tung bóng” đưa thẳng bóng bằng hai tay, hất mạnh bóng về phía trước, sau đó chạy nhặt bóng và bỏ vào rổ và về phía cuối hàng để bạn khác lên thực hiện. + Hỏi lại tên vận động (Cô vừa thực hiện vận động gì?) + Mời 4 trẻ khá lên thực hiện. + Cho trẻ nhận xét bạn thực hiện vận động như thế nào? - Trẻ thực hiện: Cô chú ý sửa sai cho trẻ. + Lần 1: Từng hàng thực hiện. Cô nhận xét khen ngợi trẻ. + Lần 2: Trẻ đứng thành hai hàng ngang đối diện quay mặt vào nhau tung bóng. - Cô nhận xét khen ngợi trẻ. + Lần 3: Hai đội thi đua. Cô nhận xét khen ngợi trẻ. * Trò chơi: Vượt chương ngại vật - Cô giới thiệu trò chơi: Vượt chương ngại vật - Cách chơi: Cô chia lớp mình thành hai đội, nhiệm vụ của hai đội là bước qua những chương ngại vật và lấy cho đội mình một lá cờ, cắm vào lọ của đội mình. - Luật chơi: Mọi một bạn chỉ được lấy một lá cờ, trong vòng thời gian là một bản nhạc đội nào lấy được nhiều cờ hơn là đội chiến thắng. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần, cô nhận xét khen ngợi trẻ. * Hồi tĩnh: Đi vòng tròn nhẹ nhàng. 3. Kết thúc: Cô nhận xét và khen ngợi trẻ.</p>
<p>Lưu ý</p>	<p>Năm học: 2024- 2025</p>		<p>Năm học: 2025- 2026</p>

	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
Chỉnh sửa năm....	<p>.....</p> <p>.....</p>	

Tên hoạt động học	Mục đích Yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Tạo hình Vẽ gà con (Mẫu - tr15)	1. Kiến thức - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, hình dáng, và các bộ phận của con gà. - Trẻ biết vẽ con gà 2. Kỹ năng - Trẻ biết phối hợp những nét vẽ cong tròn để vẽ các hình tròn, tạo thành con gà. - Trẻ biết cách vẽ, tô màu, phối màu phù hợp với bố cục	* Đồ dùng của cô - Video “ Những chú gà con đáng yêu ” - Tranh mẫu gợi ý + Tranh 1: Vẽ gà con đang ăn thóc - Tranh 2: Vẽ đàn gà con đang đi chơi - Giấy A4 - Giá treo sản	1. Ôn định tổ chức - Cô và trẻ xem video về những chú gà con đáng yêu. - Trò chuyện với trẻ về những gì trẻ nhìn thấy. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức * Cô cho trẻ trò chuyện - Các con vừa xem video nói về con gì? - Những chú gà đang làm gì? - Con gà có những bộ phận gì? - Đầu gà có dạng hình gì? - Cả lớp nhìn thật tinh xem gà con có mấy chân? - Hôm nay cô sẽ dạy chúng mình vẽ bạn gà con nhé. * Cô làm mẫu: Muốn vẽ được gà trước tiên cô đặt ngang tờ giấy, tay phải cô cầm bút, cô cầm bút bằng 3 đầu ngón tay, ngón cái và ngón trỏ cô cầm bút, ngón giữa cô đỡ bút. Cô vẽ nét cong tròn nhỏ làm đầu gà, tiếp theo cô vẽ nét cong tròn to sát nét cong tròn nhỏ làm thân gà. Trên đầu gà cô vẽ mỏ là 2 nét xiên, mắt là một chấm tròn, trên thân gà

<p>bức tranh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cố kỹ năng cầm bút vẽ và tô màu. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ biết yêu quý các động vật nuôi trong gia đình. - Yêu quý giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn 	<p>phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Que chỉ <p>* Đồ dùng của trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bàn ghế, bút màu, vở tập vẽ bài 13 trang 13 	<p>cô vẽ chân gà là nét thẳng, các ngón chân là những nét xiên, đuôi gà là những nét cong nhỏ, cứ như vậy cô vẽ những con gà và cô đã vẽ xong đàn gà con rồi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi vẽ xong cô tô màu cho bức tranh thêm đẹp. Cô tô con gà con màu vàng. Cô tô màu từ từ nét trùng khít không để chừa ra ngoài. Vậy là cô đã tô xong bức tranh con gà con rồi. <p>* Cô cho trẻ xem tranh về gà con đang ăn thóc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đã vẽ con gà gì đây? Cô vẽ như thế nào? + Đầu và thân của gà con có dạng hình gì? + Hai hình tròn này có bằng nhau không? + Ngoài ra cô vẽ gà con có những bộ phận nào nữa? (Mắt, mỏ, mào...) + Cô tô gà con màu gì? Bạn gà con đang làm gì? - Đầu bạn gà đang cúi xuống ăn gì? + Để bức tranh thêm sinh động cô vẽ thêm ông mặt trời tỏa nắng và đám mây xanh trên bầu trời... <p>* Cô cho trẻ xem tranh đàn gà con đang đi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ai có nhận xét gì về các bạn gà này? Đàn gà con đang làm gì? - Các con có nhận xét gì về màu sắc của bức tranh? Cô đã tô màu như thế nào? - Gd trẻ: Biết yêu quý và bảo vệ động vật nuôi trong nhà, chăm sóc và cho gà ăn, uống nước hàng ngày, các con nhớ chưa nào? <p>* Trò chuyện với trẻ về kỹ năng vẽ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con vẽ gà con như thế nào? - Đầu gà con vẽ bằng hình gì? Thân gà con vẽ như thế nào? - Con vẽ chân gà bằng nét gì? Tô con gà màu gì? - Khi vẽ con cầm bút như thế nào? Con tô màu như thế nào? <p>* Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bật nhạc nhẹ và thi thoảng di chuyển nhẹ nhàng đến các nhóm thực hiện để gợi ý, động viên, nhắc nhở trẻ khi cần thiết. <p>* Nhận xét sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tự nhận xét bài của mình, của bạn. Cho trẻ đặt tên cho sản phẩm của mình. Cô nhận xét chung <p>3. Kết thúc hoạt động: Nhận xét, tuyên dương giáo dục trẻ.</p>
--	---	---

Lưu ý	Năm học: 2024- 2025	Năm học: 2025- 2026

Chỉnh sửa năm....	

Tên hoạt động học	Mục đích Yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Tạo hình Vẽ con mèo (Mẫu)	1. Kiến thức - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, hình dáng, và các bộ phận của con mèo. - Trẻ biết vẽ con mèo 2. Kỹ năng - Trẻ biết phối hợp những nét vẽ cong tròn để vẽ các hình tròn, tạo thành con mèo. - Trẻ biết cách vẽ, tô màu, phối màu	* Đồ dùng của cô - Video “ Những chú mèo con đáng yêu ” - Tranh mẫu + Tranh 1: Vẽ con mèo Tranh mở rộng - Tranh 2: Vẽ đàn mèo con đang đi chơi - Giấy A4 - Giá treo sản	1. Ổn định tổ chức - Cô và trẻ xem video về những chú mèo con đáng yêu. - Trò chuyện với trẻ về những gì trẻ nhìn thấy. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức * Cô cho trẻ trò chuyện - Các con vừa xem video nói về con gì? - Những con mèo con đang làm gì? - Con mèo có những bộ phận gì? - Đầu con mèo có dạng hình gì? - Cả lớp nhìn thật tinh xem mèo con có mấy chân? - Hôm nay cô sẽ dạy chúng mình vẽ bạn mèo nhé. * Cô làm mẫu: Muốn vẽ được con mèo đầu tiên chúng mình vẽ một hình tròn nhỏ làm đầu mèo sau đó phần mình vẽ 1 đường cong dạng hình tròn to, bước 3 vẽ 2 tai dạng hình tam giác, bước 4 vẽ chân và đuôi, bước 5 cô vẽ 2 mắt là 2 hình tròn nhỏ, mồm và râu nữa. Cuối cùng là cô dùng bút tô màu, khi tô không tô chườm ra ngoài.

<p>phù hợp với bố cục bức tranh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Củng cố kỹ năng cầm bút vẽ và tô màu. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ biết yêu quý các động vật nuôi trong gia đình. - Yêu quý giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn 	<p>phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Que chỉ <p>* Đồ dùng của trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bàn ghế, bút màu, vở tập vẽ 	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi vẽ xong cô tô màu cho bức tranh thêm đẹp. Cô tô con mèo màu vàng. Cô tô màu từ từ nét trùng khít không để chừa ra ngoài. Vậy là cô đã tô xong bức tranh con mèo rồi. <p>* Cô cho trẻ xem tranh về con mèo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đã vẽ con mèo gì đây? Cô vẽ như thế nào? + Đầu và thân của con mèo có dạng hình gì? + đầu và thân con mèo hình có giống nhau không? + Ngoài ra cô vẽ con mèo có những bộ phận nào nữa? (Mắt, tai, đuôi..) + Cô tô con mèo màu gì? Bạn mèo đang làm gì? - Đầu bạn mèo đang cúi xuống ăn gì? + Để bức tranh thêm sinh động cô vẽ thêm ông mặt trời tỏa nắng và đám mây xanh trên bầu trời... <p>* Cô cho trẻ xem tranh đàn mèo con đang đi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ai có nhận xét gì về các bạn mèo này? Đàn mèo con đang làm gì? - Các con có nhận xét gì về màu sắc của bức tranh? Cô đã tô màu như thế nào? - Gd trẻ: Biết yêu quý và bảo vệ động vật nuôi trong nhà, chăm sóc và cho con mèo ăn, uống nước hàng ngày, các con nhớ chưa nào? <p>* Trò chuyện với trẻ về kỹ năng vẽ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con vẽ con mèo như thế nào? - Đầu con mèo vẽ bằng hình gì? Thân con mèo vẽ như thế nào? - Con vẽ chân con mèo bằng nét gì? Tô con mèo màu gì? - Khi vẽ con cầm bút như thế nào? Con tô màu như thế nào? <p>* Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bật nhạc nhẹ và thi thoảng di chuyển nhẹ nhàng đến các nhóm thực hiện để gợi ý, động viên, nhắc nhở trẻ khi cần thiết. <p>* Nhận xét sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tự nhận xét bài của mình, của bạn. Cho trẻ đặt tên cho sản phẩm của mình. Cô nhận xét chung <p>3. Kết thúc hoạt động: Nhận xét, tuyên dương giáo dục trẻ.</p>
<p>Lưu ý</p>	<p>Năm học: 2024- 2025</p> <p>.....</p>	<p>Năm học: 2025-2026</p> <p>.....</p>

Chỉnh sửa năm....	

Tên hoạt động học	Mục đích Yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Âm nhạc NDTT: DH: Rửa mặt như mèo NDKH: VĐ: Mèo con đi học TCÂN: Chơi với những ngón tay	1. Kiến thức - Trẻ biết tên bài hát “Rửa mặt như mèo” của tác giả Hàn Ngọc Bích. - Trẻ hiểu nội dung bài hát “Rửa mặt như mèo”: Nói về cái nón dùng để che nắng che mưa. - Trẻ biết VĐ bài “Mèo con đi học” - Trẻ biết tên trò chơi, nắm được cách chơi, hiểu luật	* Đồ dùng của cô - Nhạc các bài hát: Rửa mặt như mèo, chiếc nón quai thao. - Ti vi, máy tính, loa. * Đồ dùng của trẻ - Trang phục gọn	1. Ổn định tổ chức - Cô đọc câu đố. <p style="text-align: center;">Con gì tai thính, mắt tinh Nấp trong bóng tối ngồi rình chuột qua? (là con gì?)</p> - Hôm nay cô sẽ dạy cho các con một bài hát rất hay nói về con mèo đây cô mời các con hãy lắng nghe cô hát nhé 2. Hình thức, phương pháp tổ chức <i>* NDTT: Dạy hát: “ Rửa mặt như mèo ” sáng tác: Hàn Ngọc Bích</i> - Cô giới thiệu tên bài hát: “Rửa mặt như mèo” do nhạc sỹ <i>Hàn Ngọc Bích</i> sáng tác. - <i>Cô hát mẫu:</i> + Lần 1: Hát trọn vẹn bài hát kết hợp ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ, thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát. + Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả. + Lần 2: Hát kết hợp nhạc đệm cô vận động múa minh họa cho bài hát.

<p>chơi của trò chơi âm nhạc “Chơi với những ngón tay”</p> <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cảm nhận giai điệu vui tươi nhí nhảnh của bài hát “Rửa mặt như mèo” - Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, bước đầu thể hiện được sắc thái vui tươi nhí nhảnh của bài hát “Rửa mặt như mèo” - Trẻ hát thuộc lời, hát đúng giai điệu bài hát khi thuộc lời bài hát. - Trẻ hát và VĐ được bài “Mèo con đi học” - Trẻ chơi trò chơi thành thạo theo hướng dẫn của cô. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thích hát, chú ý lắng nghe cô và các bạn hát. - Tích cực tham gia các hoạt động cùng 	<p>gàng</p>	<ul style="list-style-type: none"> + Hỏi trẻ giai điệu bài hát này như thế nào? + Bài hát “Rửa mặt như mèo” nói về điều gì? - Giảng nội dung: Bài hát “Rửa mặt như mèo”: Bài hát có giai điệu vui tươi, nhịp nhàng nói về chú mèo con lười không chịu rửa mặt và bị đau mắt và bị các bạn chê cười. - <i>Cô dạy trẻ hát:</i> + Cô hát to, rõ lời, bắt giọng cho cả lớp hát cùng cô. Hát 2-3 lần (hát không có nhạc đệm) + Trong khi trẻ hát, cô chú ý lắng nghe sửa sai cho trẻ (nếu có) - Cô lưu ý hướng dẫn trẻ hát đúng và sửa sai cho trẻ những chỗ trẻ thường hát sai trong bài hát. - Mời từng tổ lên hát. - Mời nhóm bạn lên hát: Cô giới thiệu bài hát “Rửa mặt như mèo” trẻ lên hát và biểu diễn. - Cá nhân trẻ lên hát biểu diễn - Cô cho cả lớp hát lại 1 lần có nhạc đệm. - Hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả. * NDKH: VĐ: Mèo con đi học - Cô cho cả lớp nghe giai điệu bài hát “Mèo con đi học” và cho trẻ đoán - Cả lớp hát và vận động 2 lần - Tổ, nhóm lên hát và vận động + Nhóm bạn trai lên biểu diễn + Nhóm bạn gái lên biểu diễn + Cá nhân lên thực hiện. Cô nhận xét, khen ngợi trẻ. * <i>Trò chơi âm nhạc: Chơi với những ngón tay</i> - Cách chơi: Các con sẽ lắng tai nghe và di chuyển các ngón tay theo tiếng nhạc, nếu nhạc nhanh chúng mình sẽ nhảy múa các ngón tay nhanh, nhạc chậm các ngón tay nhảy múa chậm còn khi nhạc dừng các ngón tay phải dừng ngay lại. - Luật chơi: Bạn nào nghe và làm chưa đúng sẽ phải vận động cả cơ thể theo tiếng nhạc - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cho trẻ chơi: 3- 4 lần. + Cô cho cả lớp chơi 1 lần. + Cho 2 trẻ quay mặt vào nhau chơi 1 lần
--	-------------	---

	các bạn.		- Cô nhận xét, khen ngợi trẻ. 3. Kết thúc. - Cô nhận xét tuyên dương giáo dục trẻ.
Lưu ý	Năm học: 2024- 2025		Năm học: 2025- 2026

Chỉnh sửa năm....		

Tên hoạt động học	Mục đích Yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Văn học Thơ Có chú gà con (Trẻ chưa biết)	1. Kiến thức. - Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ: Nói về chú gà con chạy theo mẹ một hồi nhưng nhớ đến vỏ trứng muốn được vào nằm chơi nhưng vỏ trứng bị vỡ mất rồi. 2. Kỹ năng - Trẻ đọc được thơ bằng ngôn ngữ mạch lạc, rõ ràng. - Thể hiện các động tác	* Đồ dùng của cô. - Hình ảnh minh họa bài thơ “Có chú gà con” + Tranh 1: Chú gà con chạy theo mẹ + Tranh 2: Chú gà chạy về vỏ trứng + Tranh 3: Chú gà gang đứng cạnh vỏ trứng vỡ	1. Ổn định tổ chức - Cô cho cả lớp hát bài “Gà trống, mèo con và cún con”, gọi hỏi trẻ: + Cả lớp vừa hát bài gì? + Bài hát nói về con gì? + Gà trống có lợi ích gì? 2. Phương pháp, hình thức tổ chức. - Cô giới thiệu tên bài thơ: “Có chú gà con” của tác giả Vương Trọng. - Lần 1: Cô đọc thơ kết hợp cử chỉ điệu bộ. - Hỏi trẻ tên bài thơ, tác giả. - Lần 2: Kết hợp tranh minh họa. * Cô trò chuyện, đàm thoại với trẻ về nội dung bài thơ: - Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? - Bài thơ nói về con gì? - Chú gà con chân thế nào? - Chạy theo ai? Bỗng nhớ về gì?

<p>minh họa theo cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng tự phục vụ: Trẻ tự bê ghế và ngồi ghế đúng cách. - Trẻ phản xạ nhanh khi tham gia trò chơi <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ yêu thương động vật. - Thích nghe và đọc thơ cùng cô. 	<ul style="list-style-type: none"> + Tranh 4: Gà mẹ quay lại nhìn gà con + Tranh 5: Chú gà mặt xị ra - Nhạc không lời bài: Gà trống mèo con và cún con - Giáo án điện tử - Video bài thơ <p>* Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi - Trang phục gọn gàng 	<p>“Trích dẫn: Chú gà con chân cứng Chạy theo mẹ một hồi Bỗng nhiên nhớ vỏ trứng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vội chạy về đâu? Ở trong vỏ trứng như thế nào? “Trích dẫn: Vội tìm về tận nơi Ở trong ấy ấm áp” - Vì thế chú muốn làm gì? “Trích dẫn: Chú muốn nằm vào chơi” - Nhưng vì sao mà không chui vào được? “Trích dẫn: Chui mấy lần không được Nghe lạo xạo , rơi rơi” - Thấy lạo xạo gà mẹ hỏi gì? “Trích dẫn: Gà mẹ quay lại hỏi Làm gì đó con ơi?” - Thấy thế mặt gà con thế nào? Và chú nói sao với mẹ? “Trích dẫn: Mặt gà con phụng phịu Vỏ trứng vỡ mất rồi” - Cô giáo dục trẻ: Tiết yêu quý các con vật, biết nhớ về tổ ấm và nơi mình đã được sinh ra .- Lần 3: Cho trẻ nghe video thơ <p>* Trẻ đọc thơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô lưu ý sửa sai phát âm, sửa ngọng cho trẻ. - Cả lớp đọc thơ cùng cô 2 lần - Cô mời từng tổ lên đọc thơ. - Cô mời các nhóm bạn lên đọc thơ. <p>+ Nhóm bạn trai, bạn gái. + Bạn mặc quần áo, bạn mặc váy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tim tím tìm tìm bạn hãy đi tìm giọng thơ hay nhất. Cô mời cô mời: - Đại diện các tổ lên đọc thơ. - Cô mời 1-2 trẻ khá lên đọc thơ. - Chúng mình vừa đọc bài thơ có tên là gì? - Bạn nào giỏi cho cô biết bài thơ do ai sáng tác?
---	--	--

			- Cô mời cả lớp cùng đọc lại bài thơ thật hay nhé! 3. Kết thúc:- Cô cho trẻ hát và vận động bài hát “Gà trống mèo và cún con” - Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý	Năm học: 2024- 2025		Năm học: 2025- 2026

Chỉnh sửa năm....		

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Vận Động VĐCB: Chuyền bắt bóng hai bên theo hàng dọc TCVĐ: Đá bóng vào gôn	1. Kiến thức - Trẻ biết tên vận động, biết cách : “Chuyền bắt bóng hai bên theo hàng dọc” - Trẻ biết cách chơi trò chơi đá bóng vào gôn 2. Kỹ năng - Trẻ phối hợp tay và các bộ phận của cơ thể nhịp nhàng để chuyền bắt	* Đồ dùng của cô: - Ti vi - Máy tính - Xắc xô - Bóng nhựa to - Nhạc KĐ: Tàu lướt - Nhạc TĐ: Đền giao thông. - Nhạc HT: Nhạc không lời - Vạch xuất phát, vạch kết	1. Ổn định tổ chức - Kiểm tra tình hình sức khỏe của trẻ. 2. Phương pháp và hình thức tổ chức * Khởi động - Cô cho trẻ đi thành vòng tròn theo nhạc “Tàu lướt”kết hợp các kiểu đi thường, đi kiếng gót, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường và đi khom lưng, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường sau đó lấy quả bông về chấm tròn thành 3 hàng ngang để tập bài tập phát triển chung. * Trọng động: * Bài tập phát triển chung: Tập với quả bông theo bài nhạc đèn giao thông. - Tay: Hai tay đánh chéo nhau về phía trước, ra sau (4l x 4n) - Bụng: Đứng quay người sang bên (2l x 4n) - Chân: Đứng nâng cao chân, gập gối (2l x4n) - Bật: Bật lên trước, lùi lại, sang bên(2l x 4n)

	<p>bóng hai bên theo hàng dọc</p> <p>- 3.Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ mạnh dạn tự tin khi tập - Biết chờ đợi đến lượt. 	<p>thúc.</p> <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quả bóng mỗi trẻ 1 đôi đủ trẻ dùng - Trang phục gọn gàng. - Bóng 18 quả 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô hô hiệu lệnh chuyển đội hình thành hai hàng ngang quay mặt vào nhau - VĐCB: Chuyển bắt bóng hai bên theo hàng dọc - Cô làm mẫu + Cô làm mẫu lần 1: Thực hiện từ đầu đến hết bài vận động, không phân tích. + Cô làm mẫu lần 2: Thực hiện vận động và phân tích động tác kỹ thuật: - Cô đầu hàng cầm bóng bằng hai bàn tay, khi có hiệu lệnh chuyển cô chuyển bóng xuống dưới bên trái cho bạn đứng cạnh cô, bạn đó đón lấy bóng bằng hai tay rồi chuyển tiếp cho bạn bên cạnh, tiếp tục chuyển như vậy đến trẻ đứng cuối hàng thì lại chuyển ngược trở lại lên bên phải. + Hỏi lại tên vận động (Cô vừa thực hiện vận động gì?) + Mời 2 trẻ khá lên thực hiện. + Cho trẻ nhận xét bạn thực hiện vận động như thế nào? - <i>Trẻ thực hiện: Cô chú ý sửa sai cho trẻ</i> + Lần 1: 2 Trẻ lần lượt thực hiện theo yêu cầu của cô + Lần 2: Trẻ chia thành hai nhóm bạn trai thi với bạn gái + Lần 3: Trẻ đứng vòng tròn cùng thực hiện. - Cô nhận xét khen ngợi trẻ - Cô hỏi lại trẻ tên vận động. - Mời 2 trẻ lên thực hiện lại. <p>* Trò chơi: Đá bóng vào gôn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô chuẩn bị gôn và bóng đứng ở vạch xuất cách gôn 1m để đá bóng vào gôn. Cho từng trẻ lên để đá bóng sao cho trúng vào gôn. - Luật chơi: Bạn nào đá trượt sẽ phải nhảy lò cò. - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét, khen ngợi trẻ <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương giáo dục trẻ.
<p>Lưu ý</p>	<p style="text-align: center;">Năm học: 2024- 2025</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		<p style="text-align: center;">Năm học: 2025- 2026</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

Chỉnh sửa năm....	

Tên hoạt động học	Mục đích Yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
HDKP Con gà con	1. Kiến thức: - Trẻ biết tên gọi và biết được đặc điểm về cấu tạo, hình dáng, thức ăn, môi trường sống, tiếng kêu của con gà con - Trẻ biết cách chơi và hiểu luật chơi trò chơi luyện tập 2. Kỹ năng: Trẻ nói được tên	* Chuẩn bị của cô : - Con gà con, nhạc bài hát trong chủ đề “ Gà trống mèo con và cún con, rửa mặt như mèo” lô tô các con vật - Con gà con thật - Video các giống gà.	1. Ổn định tổ chức, tạo hứng thú - Cô và trẻ nghe tiếng gà con và đoán xem đó là tiếng kêu của con gì? - Trò chuyện dẫn dắt vào bài. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức * Quan sát con Gà con - Cô cho trẻ khám phá món quà đặc biệt + Đây là con gì? Bạn nào có nhận xét gì về con gà con? - Các con hãy cho cô biết gà trống gồm những phần gì? - Các con có nhận xét gì về những bộ phận của bạn gà con này? + Đầu gà có những gì? + Mình gà có những gì? - Con gà con có mấy chân? Các con đếm cùng cô nào. + Phần đuôi gà như thế nào?

gọi và các đặc điểm bên ngoài, thức ăn, môi trường sống của con gà con

- Trẻ bắt chước được tiếng kêu của con gà con
- Trả lời to rõ ràng, nói đủ câu các câu hỏi của cô
- Trẻ phản xạ nhanh khi chơi trò chơi

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ thích uống sữa tươi, uống hết hộp sữa không bỏ, tránh lãng phí.
- Yêu quý, biết ơn các bác công nhân chăm sóc bò và các bác công nhân nhà máy sản xuất sữa.

*** Chuẩn bị của trẻ :**

- Mỗi trẻ 1 rô lô tô, tranh về các con vật

- Vậy các con hãy suy nghĩ xem thức ăn của gà con là gì?
- Cô đố các con biết gà con được nuôi ở đâu?
- Cô khái quát: Các con ạ, con gà con được nuôi trong gia đình là gia cầm, gà có rất nhiều đặc điểm.có đầu, mình, đuôi và 2 chân. Phần đầu có mắt,có mào, mỏ,còn phần mình có cánh và chân. Gà có 2 chân, chân gà có móng, móng gà sắc và nhọn dùng để bới thức ăn đấy, gà trống thì gáy o o o,còn gà mái thì đẻ trứng.Thức ăn của gà là ngô,thóc, và giun. Gà cung cấp cho chúng ta rất nhiều chất dinh dưỡng.
- * **Mở rộng:** Ngoài con gà con ra chúng mình vừa xem ra còn có con gà trống, gà mái, gà tre và có màu lông và hình dáng khác nhau
- Cô cho trẻ xem hình ảnh về các con gà
- * Bảng khám phá:
- Bây giờ cô con mình cùng tổng quát lại về con mèo nhé. Cô có bảng khám phá như sau: Các con hãy nói màu lông, nơi sống, thức ăn yêu thích của con mèo và cô sẽ ghi lại giúp các con vào bảng nhé.

STT	Đặc điểm	Màu lông	Nơi sống	Thức ăn yêu thích
1.	Con gà con			

- * **Giáo dục:** Các con ạ! Có rất nhiều các con vật nuôi trong GD. Những con có 2 chân, có cánh có mỏ là thuộc nhóm gia cầm. Các con phải biết yêu quý, chăm sóc những con vật nuôi trong GD và bảo vệ môi trường sống của chúng nhé.

- * **Ôn luyện, củng cố**
- **Trò chơi: Ghép tranh**

- + Cách chơi: Cô chia lớp mình thành 3 đội, nhiệm vụ của các con là trong vòng thời gian là một bản nhạc, các con phải ghép thành bức tranh con gà con hoàn chỉnh
- + Luật chơi: Trong vòng thời gian là một bản nhạc, đội nào ghép xong trước là đội chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi, cô nhận xét khen ngợi trẻ.

- **Trò chơi : “ Giơ nhanh nói đúng”**

- Cách chơi: Khi cô nói đặc điểm của con gà trống, các con phải nhanh tay tìm trong rô lô lên và nói to đặc điểm đó
- Luật chơi: Bạn nào giơ lên nhanh và đúng là người chiến thắng
- Cô tổ chức cho trẻ chơi và nhận xét

3. Kết thúc: Hát: Gà trống mèo con và cún con. Cô nhận xét giờ học của trẻ

Lưu ý	Năm học: 2024- 2025	Năm học: 2025- 2026

Chỉnh sửa năm....	

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
LQVT: - Ôn so sánh hai đối tượng về kích thước cao hơn-thấp hơn	1. Kiến thức - Trẻ nhận biết sự khác nhau rõ nét về chiều cao hơn, thấp hơn của hai đối tượng. - Trẻ biết tên trò chơi, hiểu cách chơi trò chơi ôn luyện. 2. Kỹ năng - Trẻ có kĩ	* Chuẩn bị của cô - Nhạc bài hát “Đi xe lửa”, * Chuẩn bị của trẻ - Hộp, các loại chai, lọ, hộp có chiều cao khác nhau - Hai cây	1. Ổn định tổ chức. - Cô và trẻ cùng chơi trò chơi: Cây cao – cỏ thấp - Trò chuyện với trẻ dẫn dắt vào bài. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức. * Ôn so sánh cao hơn-thấp hơn. - Trò chơi 1: Thi xem ai chọn đúng - Cách chơi: Cô chia lớp mình thành 4 nhóm, cô đặt trên bàn của mỗi nhóm một cái hộp yêu cầu các nhóm tìm đồ vật có chiều cao thấp hơn cái hộp của nhóm mình - Luật chơi: Nhóm nào chọn được nhiều đồ vật thấp hơn theo đồ vật của nhóm mình là nhóm chiến thắng. - Cô đi từng nhóm kiểm tra kết quả. - Chiều cao như thế nào so với cái hộp - Cho trẻ đặt các đồ vật xung quanh cái hộp. Cô chỉ cho trẻ phần thừa ra ở phía trên của

<p>năng phân biệt cao hơn-thấp hơn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Củng cố kỹ năng phân biệt cao hơn thấp hơn. - Diễn đạt đúng các từ: “cao hơn-thấp hơn” <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động - Có thái độ hợp tác khi tham gia chơi tập thể. 	<p>hoa: Cây hoa hồng thấp hơn cây hoa vàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cây thấp, cây cao. - Đường hẹp, quả 	<p>hộp so với các đồ vật (Loại ra các đồ vật cao hơn hộp)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, khen ngợi trẻ. <p>* Trò chơi 2: Cao hơn-thấp hơn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô cho cả lớp đứng thành vòng tròn, chọn một bạn làm nhóm trưởng đứng ở giữa vòng tròn. Cô và trẻ đi vòng tròn và hát, khi cô hô hiệu lệnh: Cao hơn hoặc thấp hơn thì những bạn cao hơn hoặc thấp hơn bạn nhóm trưởng nhảy vào giữa vòng tròn. Cô cho trẻ đứng cạnh bạn nhóm trưởng để so sánh xem bạn nào cao hơn, thấp hơn. - Luật chơi: Bạn nào nhầm thì phải nhảy lò cò xung quanh lớp. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô nhận xét trẻ chơi. <p>* Trò chơi 3: Xếp cây theo yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô có 2 khu vườn một khu vườn có một ngôi nhà cao, một khu vườn có một ngôi nhà thấp, nhiệm vụ của các con là mang hai cây của mình trồng vào hai khu vườn cây cao hơn trồng vào khu vườn có ngôi nhà cao hơn còn cây thấp hơn trồng vào khu vườn có ngôi nhà thấp - Luật chơi: Đội nào nhanh và đúng sẽ giành chiến thắng + Tổ chức cho trẻ chơi + Cô và trẻ kiểm tra kết quả chơi của hai đội <p>* Trò chơi 4: Tìm hoa và quả cho cây</p> <p>Cô có 1 cây cao và 1 cây thấp cho mỗi đội</p> <ul style="list-style-type: none"> * Cách chơi: Cô cho trẻ đi theo đường hẹp lên lấy hoa gắn cho cây thấp, quả gắn cho cây cao mỗi lượt lên mỗi bạn chỉ được chọn 1 loại hoa hoặc quả để gắn lên cây * Luật chơi: Đội nào gắn đúng nhiều hơn sẽ dành chiến thắng - Cô tổ chức cho trẻ chơi- Nhận xét trẻ chơi <p>3. Kết thúc</p> <p>Nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>
<p>Lưu ý</p>	<p>Năm học: 2024- 2025</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>Năm học: 2025- 2026</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

Chỉnh sửa
năm....

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Vận động: - Ném xa bằng 2 tay - TCVD: Chuyền bóng bằng bụng	1. Kiến thức: - Trẻ nhớ tên vận động, cách thực hiện vận động: Ném xa bằng 2 tay. - Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi, luật chơi trò chơi vận động 2. Kỹ năng: - Trẻ tập đúng động tác kỹ	* Đồ dùng của cô - Sàn tập bằng phẳng thoáng mát, đề can để làm vạch. - Tivi, máy tính, loa. - Nhạc không lời: “Chickendan, tập thể dục buổi sáng” - Nhạc không	1. Ổn định tổ chức - Đề cơ thể khỏe mạnh hàng ngày các con phải làm gì? - Kiểm tra sức khoẻ của trẻ. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức. * Khởi động - Cô cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu chân theo nhạc “Chickendan”: Đi thường, đi kiễng gót chân, đi thường, đi bằng gót bàn chân, đi thường và đi khom lưng, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, lấy quả bóng về chấm tròn thành 4 hàng ngang. * Trọng động: BTPTC: Tập với quả bóng theo nhạc bài “Tập thể dục buổi sáng” - Tay: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang (4lx4 nhịp) - Bụng lườn: Đứng cúi về trước (2lx4 nhịp) - Chân: Đứng khụy gối (2lx4 nhịp)

<p>thuật: Ném xa bằng 2 tay</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng chơi trò chơi. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. - Trẻ mạnh dạn, tự tin. 	<p>lời.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Túi cát đủ cho trẻ sử dụng. <p>* Đồ dùng của trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quần áo, tóc gọn gàng - Bóng bay - Vạch xuất phát - Quả bóng đủ trẻ dùng - Rổ đựng bóng 	<ul style="list-style-type: none"> - Bật: Bật tách - chụm chân tại chỗ (2lx4 nhịp). - Cô hô hiệu lệnh chuyển đội hình thành hai hàng ngang quay mặt vào nhau <p>* Vận động cơ bản: Cô giới thiệu tên vận động “ Ném xa bằng 2 tay”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô làm mẫu: + Cô làm mẫu lần 1: Thực hiện từ đầu đến hết bài vận động, không phân tích. + Cô làm mẫu lần 2: Thực hiện vận động và phân tích vận động: <p>TTCB: Từ đầu hàng cô đi đến vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh chuẩn bị hai chân đứng rộng bằng vai, hai tay cô cầm túi cát, người hơi ngả ra phía sau, mắt nhìn thẳng đích, khi có hiệu lệnh “ném” cô đưa 2 tay lên cao, người hơi ngả về phía sau nhắm đích và ném thẳng vào đích. Sau đó cô đi về cuối hàng đứng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa thực hiện vận động gì? - Cô mời 2-3 trẻ lên thực hiện. + Cô cho trẻ nhận xét bạn vừa thực hiện (nếu trẻ thực hiện đúng cô cho cả lớp lần lượt lên thực hiện. Nếu trẻ làm sai cô thực hiện lại 1 lần nữa cho trẻ quan sát vừa thực hiện cô vừa nhấn mạnh để trẻ nắm được cách thực hiện) - <i>Trẻ thực hiện: Cô chú ý sửa sai cho trẻ</i> + Lần 1: 2 Trẻ lần lượt lên thực hiện theo yêu cầu của cô + Lần 2: Trẻ tập nối tiếp nhau + Lần 3: Hai đội thi đua. - Cô nhận xét, khen ngợi trẻ <p>* TCVD: Chuyển bóng bằng bụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Cách chơi:</i> Cô sẽ chia lớp mình ra làm 2 đội nhiệm vụ của 2 đội là hãy dùng bụng của mình để chuyển thật nhiều bóng về rổ của đội của mình. Đội nào chuyển được nhiều bóng hơn thì đội đó sẽ giành chiến thắng. - <i>Luật chơi:</i> Thời gian chơi cho cả 2 đội là một bản nhạc, bản nhạc kết thúc thì trò chơi của chúng mình sẽ kết thúc. Mỗi lần hai bạn chuyển 1 quả bóng. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô nhận xét khen ngợi trẻ. <p>* Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi vòng tròn vận động nhẹ nhàng theo nhạc không lời nước ngoài. <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét tuyên dương giáo dục trẻ.
--	---	---

Lưu ý	Năm học: 2025 - 2026	Năm học: 2026 - 2027
Chỉnh sửa năm	

Tên hoạt động học	Mục đích Yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
HDKP Con cá vàng	1. Kiến thức - Trẻ biết nêu tên gọi, đặc điểm cấu tạo của con cá vàng (các bộ phận: đầu, mình, đuôi), môi trường sống (nước ngọt), thức ăn (cỏ, rong rêu, bèo, côn trùng, cám...),	1. Đồ dùng của cô: - Giáo án, bài giảng điện tử - 4 bể đựng cá vàng, đèn pin, bảng, cua, tôm, cá... - Bảng vải trắng dùng chiếu bóng	1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú - Cô và trẻ cùng hát, vận động theo lời bài hát: “ Cá vàng bơi” - Trò chuyện về nội dung bài hát và dẫn dắt trẻ vào bài học 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: * Hoạt động 1: Trò chơi “ Vui cùng chiếc bóng” - Cô tạo tình huống cho trẻ đoán xem đó là bóng con vật gì khi cô chiếu. (bóng con tôm, bóng con cua, bóng con cá) - Cho trẻ đoán tên các con vật khi xem cô chiếu bóng. - Sau khi trẻ đoán xong cô cho xuất hiện các con vật đó và cô trò chuyện với trẻ: + Đây là những con vật gì? + Sống ở đâu?

cách di chuyển (dùng vây để bơi, đuôi để lái) và ích lợi của cá vàng (bắt bọ gây làm nước sạch trong; làm cảnh), cách chăm sóc bảo vệ (cho cá ăn, vệ sinh bể cá, thay nước sạch..)

- Trẻ hiểu cách chơi và luật chơi của trò chơi.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ và thảo luận nhóm.
- Phát triển ngôn ngữ và vốn từ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ tích cực, vui vẻ tham gia vào hoạt động, tích cực hoạt động nhóm.
- Lấy cất đồ dùng đúng nơi quy định.
- Yêu quý các loài

2. Đồ dùng của trẻ:

- Bể cá, cần câu, giỏ... để chơi trò chơi

- Cô nói: Đây là những con vật sống ở dưới nước, hôm trước cô cháu mình đã cùng khám phá con tôm, con cua rồi. Vậy còn con gì đây? (Con cá vàng)
- + Cô hỏi: con biết gì về con cá vàng?

*** Hoạt động 2: Bé biết gì về con cá vàng**

- Vậy để biết rõ hơn về đặc điểm của con cá vàng thì cô mời các con cùng về 3 nhóm để cùng nhau khám phá.

- Cô chia trẻ thành 3 nhóm cho trẻ quan sát:

- Cô đi đến từng nhóm để gợi ý cho trẻ nói đặc điểm cấu tạo của con cá vàng (đầu, mình, đuôi, nơi sống, thức ăn...)

- Sau khi trẻ thảo luận xong cô tập trung tất cả trẻ lại:

- + Cô mời đại diện các nhóm lên chia sẻ những gì mà nhóm mình đã quan sát được.

- Đại diện ba nhóm lên trình bày.

- Sau đó cô đặt câu hỏi;

- + Các con vừa quan sát con gì?

- + Con cá vàng có những bộ phận nào?

- + Đây là bộ phận gì của con cá vàng?

- + Trên đầu các có gì?

- + Đây là gì? (Đuôi cá)

- + Đuôi cá có tác dụng gì?

- + Cá vàng di chuyển bằng cách nào?

- + Thức ăn của cá vàng là gì?

- + Cá ăn như thế nào?

- + Vậy con cá vàng sống ở đâu?

- + Theo các con cá vàng có lợi ích gì?

- + Con chăm sóc bảo vệ cá bằng cách nào?

*** Mở rộng:**

	động vật.	<ul style="list-style-type: none"> - Ngoài con cá vàng lớp mình vừa quan sát, các con còn biết loại cá vàng nào khác nữa không? - Cô cho trẻ xem cá vàng đuôi cong; Cá vàng thường; Cá vàng đuôi bướm... * Hoạt động 3: Trò chơi “Thi xem đội nào nhanh” - Cô nêu tên trò chơi, giới thiệu cách chơi, phổ biến luật chơi. + Cách chơi: Cô chia trẻ làm hai đội, nhiệm vụ của hai đội là tìm và câu thật nhiều chú cá. + Luật chơi: Sau khi kết thúc một bản nhạc đội nào câu được nhiều con cá hơn thì đội đó chiến thắng. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần. - Cô kiểm tra kết quả hai đội. - Kết thúc cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 3. Kết thúc: - Cô và trẻ đứng đội hình vòng tròn múa và vận động theo nhạc bài hát: “Cá vàng bơi” - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ 														
Lưu ý	<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 50%; text-align: center;">Năm học: 2025- 2026</th> <th style="width: 50%; text-align: center;">Năm học: 2026- 2027</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="text-align: center;">.....</td> <td style="text-align: center;">.....</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">.....</td> <td style="text-align: center;">.....</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">.....</td> <td style="text-align: center;">.....</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">.....</td> <td style="text-align: center;">.....</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">.....</td> <td style="text-align: center;">.....</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">.....</td> <td style="text-align: center;">.....</td> </tr> </tbody> </table>		Năm học: 2025- 2026	Năm học: 2026- 2027
Năm học: 2025- 2026	Năm học: 2026- 2027															
.....															
.....															
.....															
.....															
.....															
.....															
Chỉnh sửa năm	<p>.....</p> <p>.....</p>															

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc</p> <p>* NDTT</p> <p>- VĐTN: (Nhịp) Cá vàng bơi</p> <p>* NDKH</p>	<p>1. Kiến thức</p> <p>- Trẻ biết cách vận động vỗ tay theo nhịp bài hát: “Cá vàng bơi” của nhạc sĩ Hà Hải</p>	<p>* Đồ dùng của cô.</p> <p>- Đàn, ti vi, nhạc bài hát: “Cá vàng bơi”, “ Tôm cua cá thi tài”</p> <p>* Đồ dùng của</p>	<p>1. Ổn định tổ chức</p> <p>- Cô cùng trẻ trò chuyện: Cô mở một đoạn nhạc và các con hãy chú ý lắng nghe xem đó là đoạn nhạc bài hát gì nhé?(Cô mở đoạn nhạc Cá vàng bơi). Cô hỏi trẻ vừa được nghe bài hát gì?</p> <p>- Cô cho cả lớp hát lại một lần.(Với nhạc)</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>- VĐTN: “Cá vàng bơi”</p>

<p>- NH: Tôm cua cá thi tài - TC: “ Đoán xem ai hát”</p>	<p>- Trẻ biết tên bài hát được nghe “ Tôm cua cá thi tài” nhạc và lời Hoàng Thị Dinh. - Trẻ hiểu cách chơi trò chơi. 2. Kỹ năng - Trẻ thực hiện vận động vỗ tay theo nhịp kết hợp với lời bài hát “Cá vàng bơi”. - Trẻ chú ý lắng nghe cô hát, nghe trọn vẹn bài hát, hưởng ứng cảm xúc yêu thương cùng cô - Trẻ phản xạ nhanh khi tham gia chơi trò chơi - Kỹ năng tự phục vụ: Trẻ tự lựa chọn đạo cụ, và cất đạo cụ đúng nơi quy định. 3. Thái độ</p>	<p>trẻ. - Trang phục gọn gàng. Nhạc gia điệu các bài hát: (con cào cào, đàn gà con, trời nắng trời mưa..) - Quà cho trẻ chơi trò chơi: mặt cười, tích cơ... - Dụng cụ âm nhạc</p>	<p>- Bài hát cá vàng bơi của nhạc sĩ Nguyễn Hà Hải sẽ hay hơn nếu các con thể hiện vỗ tay theo nhịp bài hát đấy. + Lần 1: Cô hát chậm, rõ lời và vỗ tay theo nhịp từ đầu đến cuối bài hát. Cô vỗ chậm , rõ ràng. (Không sử dụng đàn) + Các con vừa được nghe cô hát và vỗ tay theo nhịp bài hát, các con thấy cách vận động vỗ tay theo nhịp như thế nào?(vỗ tay vào phách mạnh) + Lần 2: Cô vừa hát có đệm đàn, vừa vỗ tay theo nhịp bài hát cho trẻ xem: Vỗ- nghỉ- Vỗ- nghỉ (nhịp 2/4). - Dạy trẻ vận động vỗ tay theo nhịp bài hát: - Cách vỗ tay theo nhịp bài hát “ Cá vàng bơi” Nhịp 2/4 tiếng vỗ tay đầu tiên vào tiếng “ Hai” cô vỗ 1 tiếng rồi mở tay ra, tiếng vỗ tay tay thứ 2 vỗ vào tiếng “ Xinh” thứ hai trong câu hát vỗ 1 tiếng rồi mở tay ra cứ như vậy cô vỗ nhịp nhàng giai điệu bài hát cho đến hết. - Cho trẻ hát, vận động vỗ tay theo nhịp bài hát cùng cô. + Lần 1: Cô hát chậm rõ lời, bắt giọng cho cả lớp hát và vỗ tay theo nhịp bài hát cùng cô. + Cô quan sát sửa sai cho trẻ (nếu có) + Lần 2: Cô mời từng tổ lên hát+ vỗ tay theo nhịp bài hát. Sau mỗi tổ lên thể hiện, cô hỏi ý kiến các tổ khác nhận xét về kỹ năng vận động của tổ bạn. + Lần 3: Mời nhóm 2 -3 bạn lên hát + vỗ tay theo nhịp bài hát + Lần 4: Cô mời 1-2 bạn lên hát cùng với dụng cụ âm nhạc * Nghe hát : “ Tôm cua cá thi tài” - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. - Cô hát lần 1: (không nhạc) - Lần 2: Kèm có nhạc. Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả? - Cô giảng nội dung: Tôm cua cá trời mưa rào đi chơi, và thi nhau đi chơi. - Lần 3: Cô cho trẻ nghe ca sĩ hát - Lần 4: Cô cho trẻ lên hưởng ứng cùng cô</p>
--	---	--	---

	<p>- Trẻ mạnh dạn tự tin hào hứng tham gia hoạt động âm nhạc</p>		<p>* Trò chơi : “Thi xem ai nhanh”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi - Cách chơi: Cô mời 1 trẻ lên bịt mắt. ở dưới lớp cô bí mật(không nói tên một bạn hát, hát bài hát tự chọn). Ở dưới lớp bạn hát xong cô mở bịt mắt cho trẻ đoán bạn hát. - Luật chơi: Bạn bịt mắt lắng nghe và đoán đúng bạn hát sẽ được thưởng một phần quà, bạn nào đoán sai sẽ phải nhảy lò cò. - Cô cho trẻ chơi 2 - 3 lần - Cô nhận xét, khen ngợi trẻ <p>3. Kết thúc hoạt động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
<p>Lưu ý:</p>	<p>Năm học: 2025 - 2026</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		<p>Năm học: 2026 - 2027</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>Chỉnh sửa năm</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Tạo hình: Tô màu bể cá (ĐT)	1. Kiến thức : - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, màu sắc, công dụng của bể cá - Trẻ biết cách tô màu bể cá 2. Kỹ năng - Trẻ có kỹ năng tô đều màu, tô không chờm ra	* ĐD của cô : - Máy tính, loa, máy tính - Nhạc không lời bài hát: “Cá vàng bơi” - Tranh gợi ý: + Tranh gợi ý số 1: Bể cá được tô bằng màu sáp + Tranh gợi ý số 2:	1. Ổn định tổ chức, tạo hứng thú: - Cô và trẻ cùng hát bài hát” Cá vàng bơi” - Trò chuyện vào bài. 2. Phương pháp hình thức tổ chức: * Tranh gợi ý số 1: Bể cá được tô bằng màu sáp - Cô cho trẻ nhận xét về bể cá. + Bể cá có dạng hình gì + Cô đã sử dụng màu gì để tô bể cá + Cô tô có bị chờm ra ngoài không? * Tranh gợi ý số 2: Bể cá có nhiều rong và sỏi cát - Các con nhìn xem cô có tranh gì đây?

	ngoài. - Trẻ được củng cố kỹ năng cầm bút, ngồi ghế. - Trẻ phối hợp màu sắc hài hòa khi tô màu 3. Thái độ : - Giáo dục trẻ biết nhận ra cái đẹp, biết yêu cái đẹp. - Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm do mình cũng như bạn tạo ra.	Bể cá có nhiều rong và sỏi cát + Tranh gợi ý số 3: Bể cá tô bằng màu dạ - Giá treo sản phẩm, que chỉ, sấp màu. * ĐD của trẻ : - Bàn ghế, sấp màu, bài cho trẻ tô	- Ai có nhận xét gì về bức tranh này? - Bể cá trong bức tranh này có gì khác so với bức tranh số 1? - Bên trong bể cá này có những gì? - Sỏi cát trong bể cá tô bằng màu gì? * Tranh gợi ý số 2: Bể cá được tô bằng màu dạ - Chúng mình cùng xem bức tranh này có gì khác với 2 bức tranh trên? - Bức tranh này cô tô bằng màu gì? - Bể cá thường dùng để làm gì? * Hỏi ý tưởng của trẻ. - Con sẽ tô màu gì? - Con sẽ tô màu như thế nào? - Con sẽ chọn màu nào để tô? - Khi tô màu các con ngồi như thế nào? * Cô mời trẻ về chỗ ngồi để thực hiện - Cô đi quan sát và giúp đỡ những trẻ chưa làm được (Cô bật nhạc không lời nhỏ nhẹ) * Nhận xét sản phẩm của trẻ - Cô cho trẻ mang sản phẩm của mình lên trưng bày. Cô gọi 3 - 4 trẻ lên nhận xét, bạn nào giỏi lên giới thiệu bài của mình cho cô và các bạn biết. sấp màu, tranh giấy A4. - Cô nhận xét chung bài của trẻ. Khen 1 số trẻ có bài đẹp và khuyến khích những bạn chưa làm xong. 3. Kết thúc hoạt động: - Cô khen ngợi, động viên trẻ.
Lưu ý	Năm học: 2025 - 2026		Năm học: 2026 - 2027
Chỉnh sửa năm			

--	--

Tên hoạt động	Mục đích, yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><u>HĐKP</u> Con cá vàng</p>	<p>1. Kiến thức - Trẻ nhớ tên gọi của cá vàng - Trẻ biết một số đặc điểm, cấu tạo, hoạt động môi trường sống và thức ăn của cá vàng.</p>	<p>* Chuẩn bị của cô: - Máy tính, ti vi, loa - Nhạc bài hát: “Cá vàng bơi” - Hình ảnh về các loài cá nước mặn, nước ngọt</p>	<p>1. Ôn định tổ chức - Cô và trẻ cùng hát và vận động theo giai điệu bài hát “ Cá vàng bơi” - Các con vừa hát bài hát gì? Bài hát nhắc đến con gì? - Cá vàng đang bơi và bắt những con bọ gậy cho nước thêm sạch trong đây. Hôm nay cô con mình cùng tìm hiểu về con cá vàng nhé!</p> <p>2. Phương pháp hình thức tổ chức - Cô cho trẻ xem video về các loại cá và trò chuyện với trẻ: + Đây là con gì? + Cá đang bơi đi đâu đây?</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ích lợi của cá vàng. - Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi trò chơi ôn luyện. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ kể tên 1 số loại cá khác nhau - Trẻ có khả năng chú ý, quan sát. - Trẻ trả lời to rõ ràng các câu hỏi của cô - Trẻ chơi trò chơi ôn luyện theo sự hướng dẫn của cô <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động trong tiết học 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 con cá vàng thật. <p>* Đồ dùng của trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang phục gọn gàng. - Mũ các loài vật sống dưới nước - Nguyên vật liệu: mỗi trẻ 1 con cá, hạt đỗ đen, giấy màu, kéo, hồ dán. - Phiếu bài tập, sáp màu 	<ul style="list-style-type: none"> + Cá ăn thức ăn gì? <p>* Cô cho trẻ quan sát: Cá vàng trong bể nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình cùng nhìn lên quan sát xem cô có con gì đây? - À! đúng rồi. Con cá vàng chúng mình cùng đọc to: “ Cá vàng ” - Chúng mình cùng quan sát tiếp xem con cá có đặc điểm gì nào? - Ai có nhận xét gì về con cá? - Con cá có mấy phần? <p>+ Phần đầu có gì? + Phần mình cá có gì? + Phần đuôi có gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đố các con biết cá thở bằng gì? - Cá muốn di chuyển từ chỗ này sang chỗ khác cá phải làm thế nào? - Bạn nào giỏi cho cô biết cá dùng gì để bơi? - Cá sống ở đâu? - À! đúng rồi cá sống ở dưới nước, ở ao, hồ, sông, biển đấy các con ạ. - Cá ăn gì vậy các con? - Thức ăn của cá là rong, rêu, các con sinh vật nhỏ ngoài ra còn thức ăn tổng hợp do con người tạo ra nữa đấy - Cá có ích lợi gì? <p>* Mở rộng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con còn biết loại cá nào khác nữa? - Cá chính là một loại thực phẩm rất tốt cho chúng ta đấy. Cá chứa rất nhiều đạm khi ăn cá sẽ giúp cho chúng ta thông minh học giỏi đấy các con ạ. Vì thế khi ở nhà hay ở lớp có món cá chúng mình phải ăn hết suất nhé. - Ngoài cung cấp thực phẩm cho con người cá còn được nuôi để làm cảnh nữa các con ạ. - Ngoài ra cả lớp còn biết những con vật nào sống dưới nước không? - Cô cho trẻ xem một số động vật sống dưới nước (tôm, cua...) <p>* Ôn luyện củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: “ Tìm bạn ” - Cô giới thiệu tên trò chơi: " Tìm bạn" - Cô nêu cách chơi, phổ biến luật chơi:
--	---	---	---

+ Cách chơi: Mỗi bạn đội một mũ về các con vật sống dưới nước vừa đi vừa hát. Sau Khi nghe hiệu lệnh các bạn phải tìm cho nhanh bạn mà đội mũ có đặc điểm giống mình.

+ Luật chơi: Bạn nào không tìm được bạn phải nhảy lò cò

- Cô tổ chức cho trẻ chơi
- Cô nhận xét, khen ngợi trẻ
- Trò chơi: *Ai đúng nhất*
- Cách chơi: Cô chuẩn bị cho mỗi bạn 1 phiếu bài tập. Trong đó nhiệm vụ của các con sẽ phải khoanh tròn vào những động vật sống dưới nước
- Luật chơi: Thời gian là 1 bản nhạc, bạn nào làm xong trước và đúng thì sẽ giành chiến thắng
- Cô tổ chức cho trẻ chơi, sau đó cô nhận xét bài cho trẻ.

3. Kết thúc :

- Cô nhận xét động viên khen ngợi trẻ

Lưu ý

Năm học: 2025 - 2026

Năm học: 2026 - 2027

**Chỉnh
sửa
năm**